

Số: 10 /CV-HĐQT-VCA

Biên Hòa, ngày 23 tháng 04 năm 2021

V/v: CBTT Biên bản và Nghị quyết  
ĐHĐCĐ thường niên năm 2021.

**Kính gửi:** - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;  
- Sở giao dịch Chứng khoán TP.HCM.

1. Tên công ty: **Công Ty Cổ Phần Thép VICASA – VNSTEEL**
2. Mã chứng khoán: **VCA**
3. Địa chỉ trụ sở chính: Khu công nghiệp Biên Hòa 1, đường số 9, Phường An Bình, Thành phố Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai, Việt Nam.
4. Điện thoại: 0251.3836148 Fax: 0251.3836505
5. Người thực hiện công bố thông tin:
  - Ông: Nguyễn Thanh Hùng, Kế toán trưởng Công ty.
  - Địa chỉ : Số 3+5 Lô C9, KP11, Phường Tân Phong, Tp.Biên Hòa, Đồng Nai.
  - Điện thoại (di động): 0918655855
  - Điện thoại Công ty: 0251.3835025 Fax: 0251 3836969
6. Nội dung thông tin công bố:  
**Công ty Cổ phần Thép VICASA-VNSTEEL công bố thông tin Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 (ngày 23/04/2021).**
7. Địa chỉ Website đăng tải nội dung thông tin công bố: <http://www.thepbienhoa.vn>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin công bố.

**Người được ủy quyền CBTT**

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu: HĐQT Cty.



**Nguyễn Thanh Hùng**



**CÔNG TY CỔ PHẦN THÉP VICASA – VNSTEEL**  
**VNSTEEL – VICASA JOINT STOCK COMPANY**

Địa chỉ: KCN Biên Hòa 1, Đường số 9, P.An Bình, Biên Hòa, Đồng Nai

Tel: 0251.3836148 - 3836090; Fax: 0251.3836505

Website: [www.vicasasteel.com](http://www.vicasasteel.com)

Số: 01 /BB-ĐHĐCĐ-VCA

Biên Hòa, Đồng Nai – Ngày 23 tháng 04 năm 2021

**BIÊN BẢN ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN THÉP VICASA - VNSTEEL**

Hôm nay, vào lúc 08h25' ngày 23 tháng 04 năm 2021, tại Văn phòng Công ty Cổ phần Thép VICASA – VNSTEEL, mã số đăng ký kinh doanh: 3600961762, địa chỉ: KCN Biên Hòa 1, Đường số 9, P.An Bình, TP.Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai, cuộc họp thường niên của Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) năm 2021 Công ty cổ phần Thép VICASA - VNSTEEL được tiến hành với nội dung chi tiết như sau:

*Thành phần tham dự:*

1. Ông Lê Văn Cam                      Chủ tịch HĐQT Công ty
  2. Ông Huỳnh Công Du                TV HĐQT, Tổng Giám đốc Công ty
- Cùng các Quý cổ đông của Công ty cổ phần Thép VICASA – VNSTEEL về tham dự.

**PHẦN I: GIỚI THIỆU KHAI MẠC CUỘC HỌP**

**I. Báo cáo kiểm tra tư cách đại biểu:**

- Người báo cáo: Ông Nguyễn Thanh Hùng - Chức vụ: Trưởng Ban Kiểm tra tư cách đại biểu
- Nội dung báo cáo:
  - Tổng số cổ đông mời tham dự: Toàn bộ cổ đông có tên trong danh sách cổ đông chốt đến ngày 01/04/2021, sở hữu 15.187.322 cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty cổ phần Thép VICASA – VNSTEEL.
  - Cổ đông tham dự Đại hội 40 cổ đông và đại diện cổ đông, sở hữu và đại diện sở hữu cho 11.255.134 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 74,11% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.
  - Theo Luật doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty, Đại hội Cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty cổ phần Thép VICASA - VNSTEEL đủ điều kiện để tiến hành Đại hội.

## II. Giới thiệu Đoàn chủ tọa, Ban thư ký và Ban Kiểm Phiếu

### Đoàn Chủ tịch:

- Ông Lê Văn Cam Chủ tịch HĐQT Chủ tịch đoàn
- Ông Huỳnh Công Du TV HĐQT, Tổng Giám đốc Thành viên
- Ông Nguyễn Đông Vững TV HĐQT, Phó Tổng Giám đốc Thành viên

### Ban Thư ký:

- Bà Trương Thị Kim Anh Phó trưởng phòng Tài chính Kế toán Trưởng ban
- Ông Ngô Huy Hiệp Phó trưởng Phòng Kỹ thuật Cơ điện AT Thành viên

### Ban Kiểm phiếu:

- Ông Nguyễn Thanh Hùng Kế toán trưởng Trưởng ban
- Ông Vũ Hồng Khanh Trưởng phòng Tổ chức Hành chính Thành viên
- Ông Đặng Công An Phó trưởng phòng Tài chính Kế toán Thành viên

Đại hội biểu quyết 100% nhất trí thông qua danh sách Đoàn Chủ tịch, Ban Thư ký và Ban Kiểm Phiếu.

## III. Giới thiệu chương trình đại hội và quy chế làm việc tại đại hội

Ông Vũ Hồng Khanh: Thay mặt Ban tổ chức trình bày Chương trình và Quy chế làm việc đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021.

- Đại hội biểu quyết 100% nhất trí thông qua Chương trình đại hội.
- Đại hội biểu quyết 100% nhất trí thông qua Quy chế làm việc đại hội.

## PHẦN II: NỘI DUNG ĐẠI HỘI

### **Nội dung 1: Báo cáo tổng kết hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020 và nhiệm vụ kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021**

*Người trình bày:* Ông Huỳnh Công Du - Tổng Giám đốc

#### **1. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2020: Một số chỉ tiêu chủ yếu như sau**

Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2019	Năm 2020		Tỷ lệ % TH/KH
			Kế hoạch	Thực hiện	
<b>1. Sản xuất:</b>					
a. Phôi thép:	Tấn	181.322	180.000	186.012	103,34%
b. Thép cán:	Tấn	160.680	160.000	159.347	99,59%

<b>2. Tiêu thụ sản phẩm:</b>					
a. Tiêu thụ thép cán	Tấn	164.109	160.000	170.597	106,62%
b. Tiêu thụ phôi thép	Tấn	12.345	15.200	26.372	173,50%
<b>3. Doanh thu:</b>	Tỷ.đ	2.214	2.243	2.159	96,26%
<b>4. Lợi nhuận trước thuế</b>	Tr.đ	31.759	20.030	26.247	131,04%
5. Lợi nhuận sau thuế	Tr.đ	25.294	16.024	21.066	131,47%
<b>6. Cổ tức</b>	%	15	7	10	142,86%

**2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021:** Một số chỉ tiêu chủ yếu như sau

Stt	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2021
1	Sản xuất phôi thép	Tấn	180.000
2	Sản xuất thép cán	Tấn	170.000
3	Tiêu thụ thép cán	Tấn	170.000
4	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	20.000
5	Cổ tức	%	7

**3. Kế hoạch mua sắm TSCĐ và đầu tư phát triển năm 2021:**

3.1 Kế hoạch Đầu tư mua sắm, nâng cấp tài sản cố định (TSCĐ)

*DVT: Tỷ đồng*

Stt	Hạng mục	Thời gian thực hiện	Đầu tư mua sắm TSCĐ			
			Tổng giá trị đầu tư	Trong đó giải ngân		
				Tổng giá trị	Vốn chủ sở hữu	Vốn vay
<b>I</b>	<b>Hạng mục đầu tư mới</b>		<b>7,00</b>	<b>7,00</b>	<b>7,00</b>	<b>0,00</b>
1	Máy phân tích quang phổ	2021	1,50	1,50	1,50	0,00
2	Giá cán Blockmill	2021	2,50	2,50	2,50	0,00
3	Cân thép lỏng iò thùng trên cầu trục ra thép lò EBT	2021	1,00	1,00	1,00	0,00

4	Đúc liên tục, đúc phôi vuông 130	2021	2,00	2,00	2,00	0,00
	<b>Tổng cộng</b>		<b>7,00</b>	<b>7,00</b>	<b>7,00</b>	<b>0,00</b>

**Nội dung 2: Báo cáo hoạt động của Hội đồng Quản trị năm 2020**

*Người trình bày:* Ông Lê Văn Cam – Chủ tịch HĐQT

**Nội dung 3: Báo cáo tài chính năm 2020 đã kiểm toán độc lập**

*Người trình bày:* Ông Nguyễn Thanh Hùng – Kế toán trưởng

**Nội dung 4: Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2020**

*Người trình bày:* Ông Nguyễn Phước Hải – Trưởng Ban Kiểm soát

**Nội dung 5: Tờ trình phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ năm 2020**

*Người trình bày:* Ông Lê Văn Cam – Chủ tịch HĐQT

Stt	Chỉ tiêu	Số tiền (đồng)
1	Lợi nhuận năm 2019 chuyển qua năm 2020	13.125.264.488
2	Lợi nhuận sau thuế năm 2020	21.066.170.074
3	Lợi nhuận sau thuế lũy kế đến ngày 31/12/2020	34.191.434.562
4	Chia cổ tức: 10% vốn điều lệ (VĐL: 151.873.220.000VNĐ)	15.187.322.000
5	Trích lập quỹ Phúc lợi, Khen thưởng: 8,5% lợi nhuận	1.800.000.000
6	Thưởng HĐQT, BKS, BDH, TK (Vượt kế hoạch LN) 2%	421.323.000
7	Lợi nhuận chưa phân phối lũy kế đến 31/12/2020 để tái đầu tư	16.782.789.562

Đối với lợi nhuận lũy kế còn lại chưa phân phối: Đề nghị Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty xem xét, quyết định phân phối lợi nhuận tại thời điểm thích hợp.

**Nội dung 6: Tờ trình kế hoạch sản xuất, kinh doanh và lợi nhuận năm 2021**

*Người trình bày:* Ông Lê Văn Cam – Chủ tịch HĐQT

**1. Kế hoạch sản xuất:**

- Sản xuất phôi thép: 180.000 tấn
- Sản xuất thép cán: 170.000 tấn

**2. Kế hoạch tiêu thụ:**

- Tiêu thụ thép cán: 170.000 tấn

### 3. Kế hoạch kết quả kinh doanh:

- Lợi nhuận trước thuế: 20,000 tỷ đồng

Hiện nay, tình hình dịch bệnh covid-19 đã ảnh hưởng nghiêm trọng đến SXKD của Công ty và có diễn biến phức tạp trên phạm vi toàn cầu. Do vậy, ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 ủy quyền cho Hội đồng Quản trị Công ty CP Thép VICASA-VNSTEEL căn cứ diễn biến dịch bệnh để điều chỉnh các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất - kinh doanh - lợi nhuận phù hợp với tình hình thực tế.

#### **Nội dung 7: Tờ trình kế hoạch phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2021**

Người trình bày: Ông Lê Văn Cam – Chủ tịch HĐQT

Stt	Chỉ tiêu	Số tiền (đồng)
1	Lợi nhuận trước thuế năm 2021	20.000.000.000
2	Lợi nhuận sau thuế năm 2021 (Thuế TNDN 20%)	16.000.000.000
3	Lợi nhuận chưa phân phối năm 2020 chuyển qua năm 2021	16.782.789.562
4	Chia cổ tức: 7% vốn điều lệ (VĐL: 151.873.220.000VND)	10.631.125.400
5	Trích lập quỹ Phúc lợi, Khen thưởng: 10% lợi nhuận	1.600.000.000
6	Thưởng HĐQT, BKS, BDH, TK: 2% lợi nhuận	320.000.000
7	Lợi nhuận lũy kế còn lại chưa phân phối để tái đầu tư	20.231.664.162

Hiện nay, tình hình dịch bệnh covid-19 đã ảnh hưởng nghiêm trọng đến SXKD của Công ty và có diễn biến phức tạp trên phạm vi toàn cầu. Do vậy, ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 ủy quyền cho Hội đồng Quản trị Công ty CP Thép VICASA-VNSTEEL căn cứ diễn biến dịch bệnh để điều chỉnh các chỉ tiêu kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2021 phù hợp với tình hình thực tế.

#### **Nội dung 8: Tờ trình tiền lương, thù lao của HĐQT, Ban kiểm soát, Ban điều hành và TK HĐQT năm 2021**

Người trình bày: Ông Lê Văn Cam – Chủ tịch HĐQT

##### **1. Tiền lương Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, Trưởng Ban kiểm soát, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng:**

Ủy quyền cho HĐQT Công ty quyết định, phải đảm bảo đúng các quy định của Nhà nước và phù hợp với tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty.

##### **2. Thù lao của thành viên không chuyên trách HĐQT, Ban kiểm soát, thư ký HĐQT:**

+ Ủy viên HĐQT: 4,00 triệu đồng/người/tháng

+ Kiểm soát viên, thư ký HĐQT: 3,00 triệu đồng/người/tháng

Đối với người quản lý tham gia Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Ban kiểm soát làm việc trực tiếp được Công ty trả lương hàng tháng theo chức danh quản lý chuyên trách, không hưởng thù lao hàng tháng chức danh kiêm nhiệm.

Trường hợp Kiểm soát viên, thư ký HĐQT kiêm nhiệm hưởng lương chuyên môn nghiệp vụ, được hưởng thù lao theo quy định.

**Nội dung 9: Tờ trình kế hoạch đầu tư phát triển và mua sắm TSCĐ năm 2021**

*Người trình bày:* Ông Lê Văn Cam – Chủ tịch HĐQT

**Nội dung 10: Tờ trình lựa chọn công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021.**

*Người trình bày:* Ông Lê Văn Cam – Chủ tịch HĐQT

Quản trị Công ty Cổ phần Thép VICASA – VNSTEEL kính trình Đại hội đồng cổ đông Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị Công ty lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính Công ty năm 2021 một trong số năm Công ty kiểm toán sau:

1. Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC;
2. Công ty Deloitte;
3. Công ty PricewaterhouseCoopers (PwC);
4. Công ty Ernst and Young (E&Y);
5. Công ty KPMG.

**Nội dung 11: Tờ trình giao dịch nội bộ trên 35% Tổng tài sản.**

Công ty CP Thép Vicasa-Vnsteel ký kết hợp đồng mua bán thép trả chậm với Công ty TNHH MTV Thép Miền Nam – Vnsteel (*Gọi tắt là Công ty Thép Miền Nam*), là đơn vị 100% vốn của Tổng Công ty Thép Việt Nam – CTCP, với hạn mức trả chậm là 210 tỷ đồng, chiếm trên 35% Tổng tài sản.

**Nội dung 12: Tờ trình sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty năm 2021 (Điều lệ Công ty năm 2021 đính kèm).**

**Nội dung 13: Tờ trình Quy chế nội bộ Công ty năm 2021 (Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty năm 2021 đính kèm).**

**Nội dung 14: Tờ trình Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2021 (Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty năm 2021 đính kèm).**

**Nội dung 15: Tờ trình Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát Công ty năm 2021 (Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát Công ty năm 2021 đính kèm).**

**Nội dung 16: Tờ trình bầu BS thành viên HĐQT và thành viên BKS nhiệm kỳ 2018-2021**

Đề đảm bảo số lượng thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát theo quy định, kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua việc bầu bổ sung



Thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2018 – 2023 như sau:

**1. Thông qua danh sách ứng viên thành viên Hội đồng quản trị bao gồm:**

Ông Nguyễn Văn Thoan (Sơ yếu lý lịch đính kèm)

**2. Thông qua danh sách ứng viên thành viên Ban kiểm soát bao gồm:**

Ông Nguyễn Bạch Đường (Sơ yếu lý lịch đính kèm)

### PHẦN III. Ý KIẾN CỦA CỔ ĐÔNG

*Các cổ đông tham dự không có ý kiến tại đại hội.*

### PHẦN IV. CỔ ĐÔNG BIỂU QUYẾT

• **Nội dung 1: Báo cáo tổng kết hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020 và nhiệm vụ kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021**

➤ Kết quả

<b>Số phiếu hợp lệ: 41</b>	- Số cổ phần: 11.255.134	- Tỷ lệ: 99,97%
+ Số phiếu tán thành: 41	- Số cổ phần: 11.255.134	- Tỷ lệ: 99,97,%
+ Số phiếu không tán thành:0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0%
+ Số phiếu không ý kiến: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0%
<b>Số phiếu không hợp lệ: 0</b>	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0%

➤ Như vậy: Nội dung 1 đã được thông qua với tỷ lệ 99,97%.

• **Nội dung 2: Báo cáo hoạt động của Hội đồng Quản trị năm 2020**

• Kết quả

<b>Số phiếu hợp lệ: 41</b>	- Số cổ phần: 11.255.134	- Tỷ lệ: 99,97%
+ Số phiếu tán thành: 41	- Số cổ phần: 11.255.134	- Tỷ lệ: 99,97,%
+ Số phiếu không tán thành:0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0%
+ Số phiếu không ý kiến: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0%
<b>Số phiếu không hợp lệ: 0</b>	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0%

➤ Như vậy: Nội dung 2 đã được thông qua với tỷ lệ 99,97%.

• **Nội dung 3: Báo cáo tài chính năm 2020 đã kiểm toán độc lập**

➤ Kết quả

<b>Số phiếu hợp lệ: 41</b>	- Số cổ phần: 11.255.134	- Tỷ lệ: 99,97%
+ Số phiếu tán thành: 41	- Số cổ phần: 11.255.134	- Tỷ lệ: 99,97,%
+ Số phiếu không tán thành:0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0%
+ Số phiếu không ý kiến: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0%
<b>Số phiếu không hợp lệ: 0</b>	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0%

09.1702  
CÔNG TY  
PHÂN  
CHẾP  
SA-VNSTI  
10A-T.1



➤ Như vậy: Nội dung 3 đã được thông qua với tỷ lệ 99,97%.

• **Nội dung 4: Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2020**

➤ Kết quả

<b>Số phiếu hợp lệ: 41</b>	- Số cổ phần: 11.255.134	- Tỷ lệ: 99,97%
+ Số phiếu tán thành: 41	- Số cổ phần: 11.255.134	- Tỷ lệ: 99,97,%
+ Số phiếu không tán thành:0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0%
+ Số phiếu không ý kiến: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0%
<b>Số phiếu không hợp lệ: 0</b>	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0%

➤ Như vậy: Nội dung 4 đã được thông qua với tỷ lệ 99,97%.

• **Nội dung 5: Tờ trình phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ năm 2020**

➤ Kết quả

<b>Số phiếu hợp lệ: 41</b>	- Số cổ phần: 11.255.134	- Tỷ lệ: 99,97%
+ Số phiếu tán thành: 41	- Số cổ phần: 11.255.134	- Tỷ lệ: 99,97,%
+ Số phiếu không tán thành:0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0%
+ Số phiếu không ý kiến: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0%
<b>Số phiếu không hợp lệ: 0</b>	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0%

➤ Như vậy: Nội dung 5 đã được thông qua với tỷ lệ 99,97%.

• **Nội dung 6: Tờ trình kế hoạch sản xuất, kinh doanh và lợi nhuận năm 2021**

➤ Kết quả

<b>Số phiếu hợp lệ: 41</b>	- Số cổ phần: 11.255.134	- Tỷ lệ: 99,97%
+ Số phiếu tán thành: 41	- Số cổ phần: 11.255.134	- Tỷ lệ: 99,97,%
+ Số phiếu không tán thành:0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0%
+ Số phiếu không ý kiến: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0%
<b>Số phiếu không hợp lệ: 0</b>	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0%

➤ Như vậy: Nội dung 6 đã được thông qua với tỷ lệ 99,97%.

• **Nội dung 7: Tờ trình kế hoạch phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2021**

➤ Kết quả

<b>Số phiếu hợp lệ: 41</b>	- Số cổ phần: 11.255.134	- Tỷ lệ: 99,97%
+ Số phiếu tán thành: 41	- Số cổ phần: 11.255.134	- Tỷ lệ: 99,97,%
+ Số phiếu không tán thành:0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0%
+ Số phiếu không ý kiến: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0%
<b>Số phiếu không hợp lệ: 0</b>	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0%

➤ Như vậy: Nội dung 7 đã được thông qua với tỷ lệ 99,97%.



- **Nội dung 8: Tờ trình tiền lương, thù lao của HĐQT, Ban kiểm soát, Ban điều hành và TK HĐQT năm 2021**

- Kết quả

<b>Số phiếu hợp lệ: 41</b>	- Số cổ phần: 11.255.134	- Tỷ lệ: 99,97%
+ Số phiếu tán thành: 41	- Số cổ phần: 11.255.134	- Tỷ lệ: 99,97,%
+ Số phiếu không tán thành:0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0%
+ Số phiếu không ý kiến: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0%
<b>Số phiếu không hợp lệ: 0</b>	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0%

- Như vậy: Nội dung 8 đã được thông qua với tỷ lệ 99,97%.

- **Nội dung 9: Tờ trình kế hoạch đầu tư phát triển và mua sắm TSCĐ năm 2021**

- Kết quả

<b>Số phiếu hợp lệ: 41</b>	- Số cổ phần: 11.255.134	- Tỷ lệ: 99,97%
+ Số phiếu tán thành: 41	- Số cổ phần: 11.255.134	- Tỷ lệ: 99,97,%
+ Số phiếu không tán thành:0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0%
+ Số phiếu không ý kiến: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0%
<b>Số phiếu không hợp lệ: 0</b>	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0%

- Như vậy: Nội dung 9 đã được thông qua với tỷ lệ 99,97%.

- **Nội dung 10: Tờ trình lựa chọn công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021.**

- Kết quả

<b>Số phiếu hợp lệ: 41</b>	- Số cổ phần: 11.255.134	- Tỷ lệ: 99,97%
+ Số phiếu tán thành: 41	- Số cổ phần: 11.255.134	- Tỷ lệ: 99,97,%
+ Số phiếu không tán thành:0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0%
+ Số phiếu không ý kiến: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0%
<b>Số phiếu không hợp lệ: 0</b>	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0%

- Như vậy: Nội dung 10 đã được thông qua với tỷ lệ 99,97%.

- **Nội dung 11: Tờ trình giao dịch nội bộ trên 35% Tổng tài sản.**

- Kết quả

<b>Số phiếu hợp lệ: 36</b>	- Số cổ phần: 298.630	- Tỷ lệ: 98,92%
+ Số phiếu tán thành: 36	- Số cổ phần: 298.630	- Tỷ lệ: 98,92%
+ Số phiếu không tán thành:0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0%
+ Số phiếu không ý kiến: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0%
<b>Số phiếu không hợp lệ: 0</b>	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0%

- Như vậy: Nội dung 11 đã được thông qua với tỷ lệ 98,92%.

- **Nội dung 12: Tờ trình sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty năm 2021.**

- Kết quả



<b>Số phiếu hợp lệ: 41</b>	- Số cổ phần: 11.255.134	- Tỷ lệ: 99,97%
+ Số phiếu tán thành: 41	- Số cổ phần: 11.255.134	- Tỷ lệ: 99,97,%
+ Số phiếu không tán thành:0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0%
+ Số phiếu không ý kiến: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0%
<b>Số phiếu không hợp lệ: 0</b>	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0%

➤ Như vậy: Nội dung 12 đã được thông qua với tỷ lệ 99,97%.

• **Nội dung 13: Tờ trình Quy chế nội bộ Công ty năm 2021.**

➤ Kết quả

<b>Số phiếu hợp lệ: 41</b>	- Số cổ phần: 11.255.134	- Tỷ lệ: 99,97%
+ Số phiếu tán thành: 41	- Số cổ phần: 11.255.134	- Tỷ lệ: 99,97,%
+ Số phiếu không tán thành:0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0%
+ Số phiếu không ý kiến: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0%
<b>Số phiếu không hợp lệ: 0</b>	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0%

➤ Như vậy: Nội dung 13 đã được thông qua với tỷ lệ 99,97%.

• **Nội dung 14: Tờ trình Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2021**

➤ Kết quả

<b>Số phiếu hợp lệ: 41</b>	- Số cổ phần: 11.255.134	- Tỷ lệ: 99,97%
+ Số phiếu tán thành: 41	- Số cổ phần: 11.255.134	- Tỷ lệ: 99,97,%
+ Số phiếu không tán thành:0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0%
+ Số phiếu không ý kiến: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0%
<b>Số phiếu không hợp lệ: 0</b>	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0%

➤ Như vậy: Nội dung 14 đã được thông qua với tỷ lệ 99,97%.

• **Nội dung 15: Tờ trình Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát Công ty năm 2021**

➤ Kết quả

<b>Số phiếu hợp lệ: 41</b>	- Số cổ phần: 11.255.134	- Tỷ lệ: 99,97%
+ Số phiếu tán thành: 41	- Số cổ phần: 11.255.134	- Tỷ lệ: 99,97,%
+ Số phiếu không tán thành:0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0%
+ Số phiếu không ý kiến: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0%
<b>Số phiếu không hợp lệ: 0</b>	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0%

➤ Như vậy: Nội dung 15 đã được thông qua với tỷ lệ 99,97%.

• **Nội dung 16: Tờ trình bầu BS thành viên HĐQT và thành viên BKS nhiệm kỳ 2018-2021**

➤ Kết quả

<b>Số phiếu hợp lệ: 39</b>	- Số cổ phần: 11.247.709	- Tỷ lệ: 99,91%
+ Số phiếu tán thành: 39	- Số cổ phần: 11.247.709	- Tỷ lệ: 99,91%

491782  
CÔNG TY  
PHẦN  
HỮU  
HẠN  
-VNSTEE  
A - T. ĐO

M.S.Đ.Đ.Đ.  
C  
C  
TP. BIÊN HÒA  
VIC

+ Số phiếu không tán thành:0 - Số cổ phần: 0 - Tỷ lệ: 0%  
+ Số phiếu không ý kiến: 0 - Số cổ phần: 0 - Tỷ lệ: 0%  
**Số phiếu không hợp lệ: 0 - Số cổ phần: 0 - Tỷ lệ: 0%**

➤ Như vậy: Nội dung 16 đã được thông qua với tỷ lệ 99,91%.

## PHẦN V : NỘI DUNG BẦU CỬ

### Giới thiệu quy chế bầu cử tại đại hội

Ông Nguyễn Thanh Hùng: Thay mặt Ban tổ chức trình bày quy chế bầu cử đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021.

- Đại hội biểu quyết 100% nhất trí thông qua quy chế bầu cử.

## PHẦN VI: KẾT QUẢ BẦU CỬ BỔ SUNG THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT

- **Danh sách ứng viên tham gia bầu cử bổ sung Thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2018-2023: Ông Nguyễn Văn Thoan**

➤ Kết quả trúng cử bầu cử bổ sung Thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2018-2023:

**Ông Nguyễn Văn Thoan**

+ Số phiếu tán thành: 39 - Số cổ phần: 11.255.134 - Tỷ lệ: 99,97%

- **Danh sách ứng viên tham gia bầu cử bổ sung Thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2018-2023: Ông Nguyễn Bạch Đường**

➤ Kết quả trúng cử bầu cử bổ sung Thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2018-2023: '

**Ông Nguyễn Bạch Đường**

+ Số phiếu tán thành: 39 - Số cổ phần: 11.255.134 - Tỷ lệ: 99,97%

## PHẦN VII: THÔNG QUA BIÊN BẢN CUỘC HỌP

Bà Trương Thị Kim Anh – Thay mặt Ban Thư ký đọc Biên bản và dự thảo Nghị quyết Đại hội.

Đại hội đã biểu quyết và nhất trí thông qua toàn văn Biên bản và Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên năm 2021 với 100% số phiếu tán thành.



Biên bản này được lập thành 02 bản và được lưu tại Công ty cổ phần Thép VICASA – VNSTEEL.

Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Thép VICASA – VNSTEEL kết thúc 11h giờ 30 cùng ngày.

**THƯ KÝ ĐẠI HỘI**



**Trương Thị Kim Anh**

**TM. ĐOÀN CHỦ TỌA**

**Chủ tọa đoàn**



**Lê Văn Cam**





**CÔNG TY CỔ PHẦN THÉP VICASA - VNSTEEL**  
**VNSTEEL – VICASA JOINT STOCK COMPANY**

Địa chỉ: KCN Biên Hòa 1, Đường số 9, P.An Bình, Biên Hòa, Đồng Nai

Tel: 0251.3836148 - 3836090; Fax: 0251.3836505

Website: [www.vicasasteel.com](http://www.vicasasteel.com)

Số: 06 /NQ-ĐHĐCĐ-VCA

Biên Hòa, Đồng Nai – Ngày 23 tháng 04 năm 2021

**NGHỊ QUYẾT**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021**

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Thép VICASA - VNSTEEL;

Căn cứ Biên bản phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty cổ phần Thép VICASA – VNSTEEL ngày 23/04/2021;

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Báo cáo tổng kết hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020 và nhiệm vụ kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021

**1. - Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2020:** Một số chỉ tiêu chủ yếu như sau

Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2019	Năm 2020		Tỷ lệ % TH/KH
			Kế hoạch	Thực hiện	
<b>1. Sản xuất:</b>					
a. Phôi thép:	Tấn	181.322	180.000	186.012	103,34%
b. Thép cán:	Tấn	160.680	160.000	159.347	99,59%
<b>2. Tiêu thụ sản phẩm:</b>					
a. Tiêu thụ thép cán	Tấn	164.109	160.000	170.597	106,62%
b. Tiêu thụ phôi thép	Tấn	12.345	15.200	26.372	173,50%
<b>3. Doanh thu:</b>	Tỷ.d	2.214	2.243	2.159	96,26%

<b>4. Lợi nhuận trước thuế</b>	Tr.đ	31.759	20.030	26.247	131,04%
5. Lợi nhuận sau thuế	Tr.đ	25.294	16.024	21.066	131,47%
<b>6. Cổ tức</b>	%	15	7	10	142,86%

**2. - Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021: Một số chỉ tiêu chủ yếu như sau**

Stt	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2021
1	Sản xuất phôi thép	Tấn	180.000
2	Sản xuất thép cán	Tấn	170.000
3	Tiêu thụ thép cán	Tấn	170.000
4	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	20.000
5	Cổ tức	%	7

**3. - Kế hoạch mua sắm TSCĐ và đầu tư phát triển năm 2021**

Kế hoạch Đầu tư mua sắm, nâng cấp tài sản cố định (TSCĐ)

*DVT: Tỷ đồng*

Stt	Hạng mục	Thời gian thực hiện	Đầu tư mua sắm TSCĐ			
			Tổng giá trị đầu tư	Trong đó giải ngân		
				Tổng giá trị	Vốn chủ sở hữu	Vốn vay
<b>I</b>	<b>Hạng mục đầu tư mới</b>		<b>7,00</b>	<b>7,00</b>	<b>7,00</b>	<b>0,00</b>
1	Máy phân tích quang phổ	2021	1,50	1,50	1,50	0,00
2	Giá cán Blockmill	2021	2,50	2,50	2,50	0,00
3	Cân thép lồng lò thùng trên cầu trục ra thép lò EBT	2021	1,00	1,00	1,00	0,00
4	Đúc liên tục, đúc phôi vuông 130	2021	2,00	2,00	2,00	0,00
	<b>Tổng cộng</b>		<b>7,00</b>	<b>7,00</b>	<b>7,00</b>	<b>0,00</b>

Đại hội đã biểu quyết thông qua với tỷ lệ đồng ý 99,97% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội.

**Điều 2.** Báo cáo hoạt động của Hội đồng Quản trị năm 2020

Đại hội đã biểu quyết thông qua với tỷ lệ đồng ý 99,97% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội.

**Điều 3.** Báo cáo tài chính năm 2020 đã kiểm toán độc lập

Đại hội đã biểu quyết thông qua với tỷ lệ đồng ý 99,97% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội.

**Điều 4.** Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2020 (tài liệu đính kèm).

Đại hội đã biểu quyết thông qua với tỷ lệ đồng ý 99,97% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội.

**Điều 5.** Tờ trình phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ năm 2020

Stt	Chỉ tiêu	Số tiền (đồng)
1	Lợi nhuận năm 2019 chuyển qua năm 2020	13.125.264.488
2	Lợi nhuận sau thuế năm 2020	21.066.170.074
3	Lợi nhuận sau thuế lũy kế đến ngày 31/12/2020	34.191.434.562
4	Chia cổ tức: 10% vốn điều lệ (VDL: 151.873.220.000VNĐ)	15.187.322.000
5	Trích lập quỹ Phúc lợi, Khen thưởng: 8,5% lợi nhuận	1.800.000.000
6	Thưởng HĐQT, BKS, BDH, TK (Vượt kế hoạch LN) 2%	421.323.000
7	Lợi nhuận chưa phân phối lũy kế đến 31/12/2020 để tái đầu tư	16.782.789.562

Đối với lợi nhuận lũy kế còn lại chưa phân phối: Đề nghị Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty xem xét, quyết định phân phối lợi nhuận tại thời điểm thích hợp.

Đại hội đã biểu quyết thông qua với tỷ lệ đồng ý 99,97% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội.

**Điều 6.** Tờ trình kế hoạch sản xuất, kinh doanh và lợi nhuận năm 2021

Người trình bày: Ông Lê Văn Cam – Chủ tịch HĐQT



1. Kế hoạch sản xuất:
  - Sản xuất phôi thép: 180.000 tấn
  - Sản xuất thép cán: 170.000 tấn
2. Kế hoạch tiêu thụ:
  - Tiêu thụ thép cán: 170.000 tấn
3. Kế hoạch kết quả kinh doanh:
  - Lợi nhuận trước thuế: 20,000 tỷ đồng

Hiện nay, tình hình dịch bệnh covid-19 đã ảnh hưởng nghiêm trọng đến SXKD của Công ty và có diễn biến phức tạp trên phạm vi toàn cầu. Do vậy, ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 ủy quyền cho Hội đồng Quản trị Công ty CP Thép VICASA-VNSTEEL căn cứ diễn biến dịch bệnh để điều chỉnh các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất - kinh doanh - lợi nhuận phù hợp với tình hình thực tế.

Đại hội đã biểu quyết thông qua với tỷ lệ đồng ý 99,97% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội

**Điều 7. Tờ trình kế hoạch phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2021**

Stt	Chỉ tiêu	Số tiền (đồng)
1	Lợi nhuận trước thuế năm 2021	20.000.000.000
2	Lợi nhuận sau thuế năm 2021 (Thuế TNDN 20%)	16.000.000.000
3	Lợi nhuận chưa phân phối năm 2020 chuyển qua năm 2021	16.782.789.562
4	Chia cổ tức: 7% vốn điều lệ (VDL: 151.873.220.000VNĐ)	10.631.125.400
5	Trích lập quỹ Phúc lợi, Khen thưởng: 10% lợi nhuận	1.600.000.000
6	Thưởng HĐQT, BKS, BDH, TK: 2% lợi nhuận	320.000.000
7	Lợi nhuận lũy kế còn lại chưa phân phối để tái đầu tư	20.231.664.162

Đại hội đã biểu quyết thông qua với tỷ lệ đồng ý 99,97% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội.

Hiện nay, tình hình dịch bệnh covid-19 đã ảnh hưởng nghiêm trọng đến SXKD của Công ty và có diễn biến phức tạp trên phạm vi toàn cầu. Do vậy, ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 ủy quyền cho Hội đồng Quản trị Công ty CP Thép VICASA-VNSTEEL căn cứ diễn biến dịch bệnh để điều chỉnh các chỉ tiêu kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2021 phù hợp với tình hình thực tế.

**Điều 8.** Tờ trình tiền lương, thù lao của HĐQT, Ban kiểm soát, Ban điều hành và TK HĐQT năm 2021:

1. Tiền lương Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, Trưởng Ban kiểm soát, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng:

Ủy quyền cho HĐQT Công ty quyết định, phải đảm bảo đúng các quy định của Nhà nước và phù hợp với tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty.

2. Thù lao của thành viên không chuyên trách HĐQT, Ban kiểm soát, thư ký HĐQT:

+ Ủy viên HĐQT: 4,00 triệu đồng/người/tháng

+ Kiểm soát viên, thư ký HĐQT: 3,00 triệu đồng/người/tháng

Đối với người quản lý tham gia Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Ban kiểm soát làm việc trực tiếp được Công ty trả lương hàng tháng theo chức danh quản lý chuyên trách, không hưởng thù lao hàng tháng chức danh kiêm nhiệm.

Trường hợp Kiểm soát viên, thư ký HĐQT kiêm nhiệm hưởng lương chuyên môn nghiệp vụ, được hưởng thù lao theo quy định.

Đại hội đã biểu quyết thông qua với tỷ lệ đồng ý 99,97% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội.

**Điều 9.** Tờ trình kế hoạch đầu tư phát triển và mua sắm TSCĐ năm 2021

Đại hội đã biểu quyết thông qua với tỷ lệ đồng ý 99,97% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội.

**Điều 10.** Tờ trình lựa chọn công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021

Quản trị Công ty Cổ phần Thép VICASA – VNSTEEL kính trình Đại hội đồng cổ đông Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị Công ty lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính Công ty năm 2021 một trong số năm Công ty kiểm toán sau:

1. Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC;
2. Công ty Deloitte;
3. Công ty PricewaterhouseCoopers (PwC);
4. Công ty Ernst and Young (E&Y);
5. Công ty KPMG.

Đại hội đã biểu quyết thông qua với tỷ lệ đồng ý 99,97% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội

**Điều 11:** Tờ trình giao dịch nội bộ trên 35% Tổng tài sản.

Công ty CP Thép Vicasa-Vnsteel ký kết hợp đồng mua bán thép trả chậm với Công ty TNHH MTV Thép Miền Nam – Vnsteel (Gọi tắt là Công ty Thép Miền Nam), là đơn vị 100% vốn của Tổng Công ty Thép Việt Nam – CTCP, với hạn mức trả chậm là 210 tỷ đồng, chiếm trên 35% Tổng tài sản.

Đại hội đã biểu quyết thông qua với tỷ lệ đồng ý 98,92% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội.

**Điều 12:** Tờ trình sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty năm 2021 (Điều lệ Công ty đính kèm).

Đại hội đã biểu quyết thông qua với tỷ lệ đồng ý 99,97% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội.

**Điều 13:** Tờ trình Quy chế nội bộ Công ty năm 2021 (Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty đính kèm).

Đại hội đã biểu quyết thông qua với tỷ lệ đồng ý 99,97% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội.

**Điều 14:** Tờ trình Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2021 (Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty đính kèm).

Đại hội đã biểu quyết thông qua với tỷ lệ đồng ý 99,97%. số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội.

**Điều 15:** Tờ trình Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát Công ty năm 2021 (Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát Công ty đính kèm).

Đại hội đã biểu quyết thông qua với tỷ lệ đồng ý 99,97% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội.

**Điều 16:** Tờ trình bầu BS thành viên HĐQT và thành viên BKS nhiệm kỳ 2018-2023.

Đại hội đã biểu quyết thông qua với tỷ lệ đồng ý 99,91%. số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội.

**Điều 17:** Thông qua việc bầu bổ sung Ông Nguyễn Văn Thoan làm Thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2018 – 2023.

Đại hội đã biểu quyết thông qua với tỷ lệ đồng ý 99,97% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội.

**Điều 18:** Thông qua việc bầu bổ sung Ông Nguyễn Bạch Đường làm Thành viên BKS nhiệm kỳ 2018 – 2023.

Đại hội đã biểu quyết thông qua với tỷ lệ đồng ý 99,97% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội.



**Điều 19:** Đại hội nhất trí giao cho Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc có trách nhiệm triển khai các nội dung đã được Đại hội quyết nghị trên cơ sở tuân thủ pháp luật của Nhà nước và Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty.

**Điều 20.** Giao cho Ban Kiểm soát có trách nhiệm giám sát, kiểm tra hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc trong việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội đảm bảo đúng pháp luật và Điều lệ Công ty.

Nghị quyết này được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 nhất trí thông qua toàn văn và có hiệu lực kể từ ngày ký./.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỊCH HĐQT**

**Nơi nhận:**

- HĐQT, BKS Công ty;
- HĐQT VNS;
- Quý cổ đông;
- UBCK NN; Sở GDCK HN;
- Lưu: HĐQT Công ty.





## CÔNG TY CỔ PHẦN THÉP VICASA - VNSTEEL

Địa chỉ: Đường 9, KCN Biên Hòa 1, P.An Bình, TP.Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai  
Tel: 0251.3836148; Fax: 0251.3836505; Email: [vicasasteel@vicasasteel.com](mailto:vicasasteel@vicasasteel.com)

Số: 04/BC-HĐQT-VCA

Biên Hòa, Đồng Nai- Ngày 02 tháng 04 năm 2021

# BÁO CÁO TỔNG KẾT CÔNG TÁC NĂM 2020 VÀ NHIỆM VỤ KẾ HOẠCH NĂM 2021

## Phần I

### ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH VÀ KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2020

#### I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

##### 1. Khó khăn

##### a) Thị trường thép thế giới

Nhìn chung trong năm 2020 là giai đoạn rất khó khăn đối với nền kinh tế thế giới, trong đó có ngành thép xuất phát từ một số nguyên nhân như:

- Tác động của dịch bệnh COVID-19 làm kinh tế thế giới bị ảnh hưởng nghiêm trọng.
- Tình hình thị trường có nhiều diễn biến phức tạp, giá phế liệu tăng cao và khan hiếm nguồn hàng. Trong khi đó mức tăng giá của thành phẩm chậm hơn so với mức tăng giá của phế liệu, cộng với nhu cầu thị trường thấp gây khó khăn cho các đơn vị sản xuất đặc biệt là các đơn vị nhỏ và sử dụng 100% liệu nội địa như VICASA.

##### b) Thị trường trong nước

- Tình hình tiêu thụ thép xây dựng trong nước vẫn chưa được cải thiện đáng kể. Nguyên nhân: Do các dự án đầu tư công của Nhà nước còn chậm giải ngân, trong khi các doanh nghiệp tư nhân và FDI thuộc lĩnh vực bất động sản bị ảnh hưởng nghiêm trọng do dịch bệnh COVID-19 nên phải giãn, dừng thi công. Người dân tiếp tục gặp khó khăn do dịch bệnh nên hạn chế xây dựng cơ sở kinh doanh, nhà cửa. Ngân hàng siết chặt cho vay, hạn chế cho vay đầu tư, tăng cường công tác quản trị rủi ro khi cho vay.
- Giá thép /V/ vẫn còn cao so với Thép Hòa Phát, chênh lệch khoảng 500 đồng/kg, tạo áp lực lớn trong việc giữ và mở rộng thị phần thép /V/. Trong khi đó các đối thủ khác như VAS Nghi Sơn Thanh Hóa, Đông Nam Á, Tuệ Minh... tiếp tục theo đuổi chiến lược giảm giá để tìm đầu ra trong lúc tình hình kinh tế trong nước còn nhiều khó khăn, đã ảnh hưởng đến hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Chi phí giá thành sản xuất của Công ty vẫn còn cao hơn so với các đơn vị cùng công suất. Bên cạnh đó, lực lượng lao động Công ty vẫn còn cao (hiện tại là 419 người) nên

chi phí tiền lương và các chế độ có liên quan còn lớn, năng suất lao động thấp hơn làm ảnh hưởng đến khả năng cạnh tranh Công ty.

## 2. Thuận lợi

- Công ty đã nhận được sự chỉ đạo và giúp đỡ kịp thời về nhiều mặt của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc cũng như những hỗ trợ của các phòng ban chức năng của Tổng Công ty Thép Việt Nam-CTCP;

- Bộ máy tổ chức của Công ty đã ngày càng được củng cố và kiện toàn, CBCNV Công ty VICASA có truyền thống đoàn kết, khắc phục khó khăn để thực hiện tốt và hoàn thành nhiệm vụ;

- Người lao động trong Công ty đa phần là những lao động có trình độ tay nghề, có tâm huyết, ý thức kỷ luật, chấp hành tốt các chủ trương chính sách của Nhà nước, các nội quy quy định của Công ty, tích cực, chủ động đưa ra các giải pháp khắc phục khó khăn, thử thách để hoàn thành nhiệm vụ được giao.

Các công trình sau khi được đầu tư, cải tạo và trang bị mới như đúc liên tục, máy biến thế 25MVA cho lò luyện, cụm máy cán trung, cán thô hàng dọc đã tạo nên quy trình công nghệ khép kín, đồng bộ giữa khâu sản xuất thép thổi và khâu sản xuất thép cán, đã giúp giảm các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật, nâng cao công suất dây chuyền sản xuất, duy trì ổn định chất lượng sản phẩm và tăng khả năng cạnh tranh của sản phẩm trên thị trường.

## II. KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2020

Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2019	Năm 2020		Tỷ lệ % TH/KH
			Kế hoạch	Thực hiện	
<b>1. Sản xuất:</b>					
a. Phôi thép:	Tấn	181.322	180.000	186.012	103,34%
b. Thép cán:	Tấn	160.680	160.000	159.347	99,59%
<b>2. Tiêu thụ sản phẩm:</b>					
a. Tiêu thụ thép cán	Tấn	164.109	160.000	170.597	106,62%
b. Tiêu thụ phôi thép	Tấn	12.345	15.200	26.372	173,50%
<b>3. Doanh thu:</b>	Tỷ.đ	2.214	2.243	2.159	96,26%
<b>4. Lợi nhuận trước thuế</b>	Tr.đ	31.759	20.030	26.247	131,04%
5. Lợi nhuận sau thuế	Tr.đ	25.294	16.024	21.066	131,47%
<b>6. Cổ tức</b>	%	15	7	10	142,86%

### III. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH NĂM 2020

#### 1. Về sản xuất và tiêu thụ sản phẩm

- Sản lượng sản xuất phôi thép đạt 103,34% (186.012 tấn / 180.000 tấn).
- Sản lượng sản xuất thép cán đạt 99,59% (159.347 tấn / 160.000 tấn).
- Sản lượng tiêu thụ thép cán đạt 106,62% (170.597 tấn / 160.000 tấn).
- Căn cứ vào nhu cầu của thị trường và khả năng sản xuất kinh doanh Công ty đã lập kế hoạch tác nghiệp sản xuất phù hợp với từng thời điểm nên đã đáp ứng tốt yêu cầu của khách hàng, đồng thời đảm bảo lượng tồn kho ở mức hợp lý.
- **Lợi nhuận sau thuế năm 2020 đạt được 21,066 tỷ, đạt được 131,47% kế hoạch.**

Kết quả sản xuất, tiêu thụ và lợi nhuận đạt vượt mức kế hoạch đề ra, đã thể hiện sự nỗ lực rất lớn của Hội đồng quản trị, Ban điều hành, Tập thể lãnh đạo và cán bộ CNV Công ty trong việc duy trì sản xuất trong bối cảnh thị trường ngành thép còn gặp nhiều khó khăn do tác động của dịch bệnh COVID-19 và tình hình thị trường có nhiều diễn biến phức tạp.

#### 2. Công tác quản lý, cung ứng vật tư nguyên liệu

- Công ty đã chủ động cung ứng đủ, kịp thời số lượng các loại vật tư, nguyên liệu, phụ tùng cho sản xuất và sửa chữa thiết bị trong năm. Các nguồn cung cấp dần đi vào ổn định cả về chất lượng và giá cả.
- Bố trí hợp lý mặt bằng kho bãi, tạo điều kiện thuận lợi để bảo quản tốt vật tư hàng hóa ở từng đơn vị. Quy hoạch các bãi bê-tông chứa thép vụn, tiếp nhận thép vụn và gang. Vì vậy, có đủ điều kiện để chế biến liệu cho sản xuất thép luyện thép.
- Sử dụng 100% liệu nội, tăng cường sử dụng các nguyên vật liệu trong nước sản xuất được, hỗ trợ sử dụng sản phẩm của các đơn vị trong hệ thống.
- Thực hiện tốt các quy định về công tác quản lý, nhập xuất vật tư, thành phẩm. Rà soát thanh lý các loại vật tư, phụ tùng không còn sử dụng trong sản xuất để thu hồi vốn.

#### 3. Công tác tài chính kế toán

- Thực hiện đúng các chế độ, quy định về tài chính của Nhà Nước và quy chế tài chính của Công ty cổ phần.
- Bảo đảm các thời hạn khai báo thuế và nộp thuế đầy đủ. Công bố thông tin chính xác, đúng hạn theo yêu cầu với công ty đại chúng.
- Tổ chức Đại hội đồng cổ đông năm 2020 và chi trả cổ tức cho cổ đông theo đúng quy định.
- Phân tích chi tiết chi phí sản xuất kịp thời. Đáp ứng đủ vốn và kịp thời cho sản xuất kinh doanh với mức chi phí tài chính hợp lý.

- Đáp ứng đầy đủ công tác kiểm tra tài chính định kỳ của Tổng Công ty và công tác kiểm toán hàng năm, bảo đảm đúng các chế độ thống kê, luân chuyển, lưu trữ chứng từ. Tổ chức triển khai thực hiện công tác kiểm kê theo đúng quy định.

#### **4. Công tác kỹ thuật cơ điện, xây dựng cơ bản, môi trường**

##### **a. Công tác kỹ thuật và công nghệ**

Trong năm 2020, để ổn định sản xuất Công ty đã thực hiện một số nội dung sau:

- Trong quý II/2020, Công ty đã lập phương án và tổ chức thực hiện sản xuất thử vào giờ thấp điểm. Xây dựng các quy trình, hướng dẫn chi tiết về sản xuất luyện, cán, Oxy. Đánh giá tổng kết sản xuất thử nghiệm sản xuất thấp điểm, tính toán sơ bộ tổng số tiền tiết kiệm được so với sản xuất bình thường là khoảng 650 triệu đồng/tháng. Hiện tại, Công ty đang áp dụng mô hình ngưng sản xuất giờ cao điểm khi sản lượng tiêu thụ bị sụt giảm.

- Công tác xây dựng cơ bản: Đã hoàn thành sửa chữa sơn tường khu vực cân hàng, nhà vệ sinh P.QLCL, căn chỉnh ray dầm nhà xưởng 12,5/5T, trần phòng biến thế lò 20T, mái tôn nhà xưởng luyện. Triển khai sơn tường bên ngoài PX. GCSC, sơn bồn nước công chính. Sửa chữa mặt bằng và đường đi bộ từ công bảo vệ đến chân tháp; vệ sinh máng xối, mương thoát nước nhà xưởng, vét hố ga, mương nước Công ty.

- Soạn thảo thêm một số quy định để hướng dẫn các đơn vị thực hiện. Trong năm đã soạn thảo được: 02 quy trình, 03 quy định và 26 hướng dẫn công việc. Hiện đã có 13 hướng dẫn công việc đăng ký soạn thảo và tiếp tục rà soát cùng các đơn vị bổ sung thêm hướng dẫn công việc mới cho năm 2021.

- Kiểm tra vệ sinh sửa chữa bảo trì thiết bị nguồn 15KV, nguồn 22KV. Chuyển dao cách ly tổng nguồn 15KV sang vị trí cụm thiết bị 15KV. Chuyển FCO lò 4lock qua cụm thiết bị 22KV. Tiến hành đo tiếp địa.

- Xử lý board điều khiển chính lò 4lock. Xử lý cổ góp động cơ K18 và K19.

- Hoàn thành hệ thống thu thép cuộn và phần mềm hệ thống bản vẽ. Ban hành phương pháp xác định nguyên nhân các dạng hư hỏng sản phẩm để có giải pháp khắc phục hiệu quả.

- Đã thuê máy cắt bãm liệu của Thép Miền Nam. Xây dựng phương án nâng công suất các công đoạn từ khâu kết thúc lò LF đến sản đúc, khâu đúc liên tục, khâu cán phù hợp với tăng năng suất khi sử dụng phần mềm mới và sử dụng máy cắt bãm thuê của Thép Miền Nam.

- Thay thế, sửa chữa, bảo dưỡng các thiết bị: Hạt bảo ôn tháp phân ly máy Oxy, vòng bi quay nắp lò EBT, cụm máy cán thô. Chuẩn hóa lại toàn bộ quy trình sản xuất Oxy để tăng hiệu quả sản xuất, giảm tối đa việc mua Oxy lỏng.

- Nghiên cứu các giải pháp giảm tiêu hao điện cán thép như: Tăng năng suất luyện thép, bảo ôn thời đúc liên tục, hạn chế thổi nóng dư ra quá trình cán, thổi bán hàng được không nung lò 06 block, nung thời lò 4 block. Xây dựng chế độ nung và tự động hóa chế



độ nung. Thực hiện tiết kiệm chống lãng phí điện: Ngưng tất cả các thiết bị khi không sử dụng, tổ chức hợp lý dừng bảo dưỡng thiết bị.

**Chất lượng sản phẩm:** Tỷ lệ thời loại 1: 99,8%; Tỷ lệ thép cán loại 1: 99,5%.

- Để nâng cao hiệu quả công tác quản lý chất lượng, Công ty đã thực hiện một số nhiệm vụ sau:

+ Theo dõi chênh lệch cân ô tô - mã vạch, cung cấp thông tin để PX.Cán điều chỉnh trong sản xuất.

+ Kiểm soát đơn trọng thép cuộn trong từng ca sản xuất.

+ Thực hiện nghiệm thu phôi trong PX.Cán nhằm tiết kiệm chi phí xăng dầu và công rải phôi, dồn phôi tại bãi.

+ Thực hiện đánh giá giám sát ISO 17025 (BoA thực hiện) vào ngày 28/8/2020.

+ Trong năm 2020, không có khiếu nại của khách hàng.

**b) Công tác đầu tư, trang bị bổ sung**

Căn cứ quyết định số 24/QĐ-VNS ngày 22/01/2020 của Tổng Công ty Thép Việt Nam-CTCP, năm 2020 Công ty đã triển khai các hạng mục sau:

**b.1) Thực hiện kế hoạch đầu tư phát triển**

ĐVT: Tỷ đồng

Stt	Hạng mục	Tổng mức đầu tư phê duyệt	Tổng CP phát sinh (Không bao gồm VAT)	Giá trị quyết toán (Bao gồm VAT)	Tăng TSCĐ
A	B	1	2	3	4
1	Hệ thống đóng bó thép cuộn	10,000	2,746	2,999	2,746
	<b>Tổng cộng</b>	<b>10,000</b>	<b>2,746</b>	<b>2,999</b>	<b>2,746</b>

**b.2) Thực hiện kế hoạch đầu tư mua sắm tài sản cố định (TSCĐ)**

ĐVT: Tỷ đồng

Stt	Hạng mục	Tổng mức đầu tư phê duyệt	Tổng CP phát sinh (Không bao gồm VAT)	Giá trị quyết toán (Bao gồm VAT)	Tăng TSCĐ
A	B	1	2	3	4
1	Động cơ DC 350Kw, hộp giảm tốc và hệ thống điều khiển đi kèm	4,000	3,812	4,112	3,812
2	Máy đóng bó thép thanh	1,800	1,399	1,524	1,399
3	Hệ thống điều khiển điện cực lò luyện thép	5,000	4,122		
4	Xe xúc lật YANMAR-V2		0,255	0,280	0,255
5	Máy khoan cần AZUMA-AMK 110-2,2Kw		0,070	0,077	0,070
	<b>Tổng cộng</b>	<b>10,800</b>	<b>9,658</b>	<b>5,993</b>	<b>5,536</b>

*Tình hình thực hiện các dự án:*

- Hệ thống đóng bó thép cuộn: Đã nghiệm thu và tăng TSCĐ trong tháng 12/2020.
- Động cơ DC 350Kw, hộp giảm tốc và hệ thống điều khiển đi kèm: Chuyển tiếp từ năm 2019. Đã nghiệm thu và tăng TSCĐ trong tháng 08/2020.
- Máy đóng bó thép thanh: Đã nghiệm thu và tăng TSCĐ trong tháng 12/2020.
- Hệ thống điều khiển điện cực lò luyện thép: Chuyển tiếp từ năm 2019. Hợp đồng số APC33001C ký ngày 31/07/2019 với Danieli. Tổng GTHĐ là 148.000 EUR, đã thanh toán 80% GTHĐ. Chưa nghiệm thu do chuyên gia Ý chưa qua vì tình hình dịch COVID-19.
- Xe xúc lật YANMAR-V2 (Đã qua sử dụng): Đã nghiệm thu và tăng TSCĐ trong tháng 12/2020.
- Máy khoan cần AZUMA-AMK 110-2,2Kw (Đã qua sử dụng): Đã nghiệm thu và tăng TSCĐ trong tháng 10/2020.
- Ngoài ra năm 2020 Công ty đã hoàn thành kiểm toán độc lập Công trình Cán thô hàng dọc, với tổng giá trị quyết toán công trình là 36,480 tỷ đồng (GT sau kiểm toán).

Tất cả các hạng mục đã hoàn thành, được nghiệm thu, đưa vào sử dụng và được quyết toán đúng quy định.

**b. Công tác sửa chữa lớn**

Năm 2020 Công ty đã triển khai các hạng mục SCL với chi phí 2,478 tỷ đồng:

Stt	Hạng mục	KH Phê duyệt (Chưa VAT)	Chi phí phát sinh (Chưa VAT)
A	B	1	2
1	Tháp lạnh & HT máy nén trung áp trạm oxy	900	1.115
2	Mặt bằng & bố trí khu vực đóng bó thép thanh	800	557
3	Chống dột nhà xưởng, kho	750	498
4	Nạo vét hệ thống mương thoát nước	200	308
	<b>Tổng cộng</b>	<b>2.650</b>	<b>2.478</b>

**d. Công tác môi trường:**

- Thường xuyên kiểm tra giám sát công tác an toàn, phòng chống cháy nổ, công tác vệ sinh mặt bằng của các đơn vị. Tiếp tục triển khai đọc quy định an toàn vào đầu giờ, thực hiện chào an toàn, đánh giá rủi ro tai nạn tiềm ẩn.

- Đã thực hiện làm thêm các lan can an toàn, làm thêm hành lang cho khách tham quan trong các nhà xưởng, kiểm tra cắt bỏ các cầu thang thẳng đứng, trường hợp vị trí bắt buộc thì làm ống bao che an toàn. Thay và làm thêm các tôn chiếu sáng nhà xưởng, tổ chức làm hệ thống phun sương cho các vị trí nóng tại khu đúc liên tục PX. Luyện và khu vực thu thập đóng bó thép cuộn của PX. Cán; gắn thêm 10 quả cầu hút gió tại nhà xưởng PX. Cán.

- Triển khai xây dựng thực hiện tình huống giả định tại các phân xưởng sản xuất.

- Rà soát các phương tiện phòng cháy chữa cháy, nạp các bình chữa cháy, trang bị thêm các bộ tiêu lệnh chữa cháy, kiểm tra an toàn thiết bị điện các đơn vị trong Công ty.

- Làm bể nước xử lý sự cố nước thải, kiểm tra nhắc nhở công tác phân loại chất thải tại nguồn.

- Thực hiện công tác kiểm định các thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn năm 2020.

- Kiểm tra, đánh giá việc vệ sinh mặt bằng phân xưởng theo bảng phân công đã được giao. Hàng ngày cán bộ an toàn đi kiểm tra nhắc nhở công tác ATVSLĐ trực tiếp hoặc gửi hình ảnh lên zalo nhóm ATVSLĐ của Công ty để khắc phục kịp thời. Hàng tháng ban ATVSLĐ Công ty tổ chức 02 lần kiểm tra công tác ATVSLĐ tại các đơn vị qua đó kịp thời chấn chỉnh làm tốt công tác ATVSLĐ.

- Tổ chức huấn luyện an toàn lao động cho toàn bộ CBCNV Công ty theo đúng quy định.

- Thực hiện tốt công tác quản lý môi trường Công ty đã được UBND Tỉnh Đồng Nai cấp giấy phép xả thải vào nguồn nước. Tổ chức chuyển giao chất thải nguy hại, chất thải rắn, chất thải sinh hoạt cho đơn vị chức năng xử lý theo đúng quy định.

- Kiểm tra lại toàn bộ hệ thống nắp cống rãnh và hệ thống đèn chiếu sáng, hệ thống điện trong Công ty, khắc phục ngay những hư hỏng, trang bị thêm hệ thống đèn chiếu sáng để đảm bảo an toàn trong mùa mưa. Triển khai lắp thêm bơm nước chống ngập, đã vận hành thử đạt hiệu quả. Cắt dọn cỏ khô trong khuôn viên Công ty để hạn chế nguy cơ cháy.

## **5. Công tác tổ chức lao động, tiền lương và đời sống**

### **a. Công tác tổ chức lao động**

- Số lao động Công ty đến thời điểm 31/12/2020 là 419 người. Trong đó:

+ Số lao động giảm trong năm: 34 người (nghỉ việc 31 người, đa phần là các CBCNV sắp đến tuổi nghỉ hưu xin nghỉ trước để được hưởng trợ cấp thôi việc của Công ty, nghỉ hưu: 03 người).

+ Số lao động được tuyển dụng trong năm: 19 người (01 trưởng phòng, 03 kỹ sư công nghệ vật liệu, 01 nhân viên IT, 14 công nhân).

+ Công tác tổ chức bố trí, sắp xếp và luân chuyển, bổ nhiệm CBCNV đáp ứng yêu cầu của Công ty. Trong đó: Thực hiện bổ nhiệm 01 Phó Tổng Giám đốc, 01 phó phòng, miễn nhiệm 01 cán bộ; điều động và luân chuyển: 18 CBCNV.

- Tổ chức cho cán bộ đăng ký mục tiêu năm 2020.
- Thực hiện công tác rà soát bổ sung quy hoạch cán bộ giai đoạn 2021-2026.
- Tổ chức rà soát sắp xếp lại lao động trong Công ty. Số lao động không phù hợp của các đơn vị được điều động về Phòng TCHC để thành lập tổ vệ sinh và giặt đồ thay thế dịch vụ thuê ngoài để tiết kiệm chi phí cho Công ty. Chuyển các lái xe và phương tiện vận tải thuộc Phòng KH-VT-KD về tổ xe PX. Luyện thép để phục vụ sản xuất, bán hàng và bảo dưỡng thiết bị tốt hơn. Rà soát lại cơ cấu tổ chức của PX. Cán và sắp xếp lại lao động để tinh gọn bộ máy, nâng cao năng suất lao động.

### **b. Công tác tiền lương và đời sống**

- Quản lý quỹ tiền lương theo đúng chế độ chính sách của Nhà nước và quy định của Công ty. Thực hiện việc trả lương theo đơn giá sản phẩm đã được HĐQT Công ty duyệt và phương án trả lương sản phẩm theo điểm vị trí công việc.
- Thực hiện chi trả tiền lương hàng tháng và bổ sung lương cho CBCNV nhân dịp Lễ, Tết đầy đủ và đúng quy định.
- Thu nhập bình quân của Người lao động năm 2020: 19,00 triệu đồng/người/tháng (Năm 2019: 17,04 triệu đồng/người/tháng).
- Giải quyết đầy đủ các chế độ chính sách có liên quan đến người lao động: Nghỉ việc, nghỉ hưu, nghỉ phép, thanh toán tàu xe.
- Thực hiện chế độ tặng quà cho CBCNV là con của thương binh, liệt sỹ, tặng quà cho học sinh giỏi năm học 2019-2020, tặng quà Trung thu cho CBCNV nhân dịp Tết Trung thu năm 2020.
- Thực hiện chế độ nghỉ mát cho CBCNV: 8.000.000 đồng/người. Trang bị đồng phục cho người lao động: Mức 6.400.000 đồng/người (Năm 2019: 4.400.000 đồng/năm).
- Tổ chức phát sữa bồi dưỡng, tổ chức ăn giữa ca, cung cấp nước uống đầy đủ cho CBCNV Công ty.
- Tổ chức khám sức khỏe định và bệnh nghề nghiệp, mua bảo hiểm sức khỏe và bảo hiểm tai nạn 24/24 của Công ty Bảo Việt cho CBCNV;
- Thu, trích nộp BHXH, BHTN, BHYT đúng theo quy định.

### **c. Một số công tác khác**

- Trong năm 2020, đã rà soát bổ sung và ban hành nhiều quy định mới như: Rà soát, sửa đổi và ban hành “Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các phòng ban, phân xưởng trong Công ty”, “Quy định quản trị hành chính văn phòng”, “Quy định quy tắc ứng xử văn hóa Công ty”, “Quy định ra vào Công ty”, “Quy định danh mục bồi dưỡng hiện vật”, “Quy chế hoạt động của Ban Chỉ huy quân sự Công ty CP Thép VICASA-VNSTEEL”...
- Tổ chức triển khai các biện pháp phòng chống dịch COVID-19 như: Đo thân nhiệt người ra vào cổng, làm tấm vách ngăn ở bàn ăn, mua khẩu trang y tế cho CBCNV Công ty, trang bị ly uống nước 1 lần, nước rửa tay diệt khuẩn, kiểm soát việc đeo khẩu trang ra vào cổng, nhà ăn...

## 6. Công tác quản trị và niềm yết cổ phiếu

Chủ đề của năm 2020 là “Giảm chi phí sản xuất”, do đó Công ty đã tiếp tục tăng cường triển khai các giải pháp chống lãng phí, kiểm soát tốt việc sử dụng vật tư phụ tùng để giảm giá thành sản phẩm.

- Hàng tháng các đơn vị sản xuất tổ chức họp với các ca, tổ, kỹ thuật viên về việc sử dụng vật tư phụ tùng. So sánh số lượng vật tư phụ tùng so với các tháng trước, yêu cầu các bộ phận sử dụng giải thích rõ nguyên nhân các vật tư phụ tùng tăng so với các tháng trước, có biện pháp chấn chỉnh kịp thời, đồng thời nâng cao ý thức sử dụng tiết kiệm vật tư, phụ tùng của CBCNV trong phân xưởng.

- Ứng dụng rộng rãi biểu đồ xương cá (Fish bond/ Ishikawa/cause and effect diagram) để phân tích tìm nguyên nhân các sự cố, vấn đề trong sản xuất kinh doanh, hình thành ngân hàng dữ liệu để làm tài liệu đào tạo, giúp cho việc xử lý các sự cố tương tự được nhanh chóng và hiệu quả hơn.

- Tiếp tục đẩy mạnh triển khai Kaizen trong Công ty: Trong năm 2020, tổng số Kaizen là: 125 Kaizen, tổng giá trị làm lợi: 12,033 tỷ đồng, được Công ty khen thưởng là 223,22 triệu đồng. Định kỳ, Công ty đã sơ kết khen thưởng các cá nhân có đóng góp Kaizen cho Công ty. Bên cạnh đó, Công ty cũng đã tôn vinh và khen thưởng cá nhân có nhiều kaizen trong từng năm và 2 năm 2019, 2020.

- Duy trì kiểm soát thực hiện quản lý theo Hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2015. Hoàn thành: 02 đợt đánh giá nội bộ, 02 đợt đánh giá của Quacert, các thủ tục theo yêu cầu của cơ quan cấp giấy chứng nhận.

- Hàng tháng họp công tác bảo trì ít nhất 01 lần để chỉ đạo các đơn vị lập kế hoạch bảo trì và thực hiện bảo trì phòng ngừa theo định kỳ, hạn chế phải dừng sản xuất đột xuất để bảo trì gây thiệt hại cho Công ty.

- Xây dựng danh mục tất cả các hướng dẫn công việc cần thực hiện trong năm. Đề ra kế hoạch số lượng hướng dẫn công việc phải hoàn thành trong từng tháng, từng năm. Tổ chức triển khai theo kế hoạch để xây dựng hệ thống hướng dẫn công việc thành tài liệu chung của Công ty.

- Công ty đã hoàn tất thủ tục chuyển sàn chứng khoán từ UPCOM (HNX) sang Sở Giao Dịch Chứng Khoán TP.HCM (HSX): Việc đưa hơn 15 triệu cổ phiếu VCA lên sàn HOSE sẽ giúp Công ty VICASA lan tỏa hình ảnh, thương hiệu, minh bạch thông tin và quản trị cũng như nâng cao giá trị doanh nghiệp và khả năng huy động vốn cho các dự án trong thời gian tới, xứng đáng với niềm tin của Cổ đông và sự lựa chọn của các Nhà đầu tư.

## 7. Phong trào thi đua và các mặt hoạt động Đảng Đoàn thể

- Công tác Đảng: Thường xuyên tuyên truyền, phổ biến các chủ trương chính sách của Đảng và nhà nước nhằm nâng cao ý thức trách nhiệm của CBCNV, chấp hành tốt pháp luật Nhà nước, nội quy và quy định của Công ty. Tổ chức cho cán bộ đảng viên sinh

hoạt, học tập chính trị; Đảng bộ Công ty đã tổ chức thành công Đại hội Đảng bộ Công ty nhiệm kỳ 2020-2025.

- Công tác Công đoàn: Vận động CBCNV tham gia đầy đủ các phong trào thi đua do Tổng Công ty và Công ty tổ chức, phong trào sáng kiến, tiết kiệm; tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao... Bên cạnh đó, Công đoàn đã vận động CBCNV tích cực hưởng ứng lời kêu gọi Thủ tướng Chính phủ về phòng chống COVID-19, vận động đoàn viên đóng góp với số tiền hơn 42 triệu đồng, Công đoàn Công ty đã phối hợp với Phường An bình tổ chức trao tặng số tiền trên cho những gia đình gặp khó khăn do tác động của COVID-19.

- Công đoàn và Đoàn Thanh niên vận động CBCNV ủng hộ đồng bào Miền Trung bị lũ lụt với Tổng số tiền ủng hộ là 150 triệu đồng (Trong đó: CBCNV ủng hộ 69 triệu đồng và trích quỹ XHTT ủng hộ 81 triệu đồng). Số tiền này đã được chuyển về Tổng Công ty, để Tổng Công ty tổ chức chương trình ủng hộ cho đồng bào Miền Trung. Bên cạnh đó, Công ty còn hỗ trợ cho 15 gia đình CBCNV của Công ty bị ảnh hưởng bởi lũ lụt Miền Trung, với số tiền 75 triệu đồng.

- Đoàn thanh niên: Với đội ngũ 80 ĐVTN trẻ, khỏe, năng động và sáng tạo. Trong năm 2020 hoạt động của Đoàn thanh niên đã đạt được những hiệu quả nhất định như: Đóng góp 38 Sáng kiến – Kaizen cải tiến kỹ thuật góp phần nâng cao hiệu quả SXKD của Công ty. Tổ chức cho ĐVTN Công ty tham gia hiến máu nhân đạo trong năm với 70/167 đơn vị máu được hiến của cụm Biên Hòa.

#### **IV. KẾT LUẬN:**

Năm 2020 là năm khó khăn đối với nền kinh tế thế giới nói chung và ngành thép nói riêng, do tác động của dịch bệnh COVID-19. Nhưng với sự phấn đấu không ngừng của tập thể CBCNV Công ty CP Thép VICASA-VNSTEEL, cùng với sự giúp đỡ và chỉ đạo kịp thời, toàn diện về nhiều mặt của Tổng Công ty Thép Việt Nam, kết quả thực hiện nhiệm vụ kế hoạch SXKD năm 2020 của Công ty vẫn giữ ở mức ổn định các sản phẩm chủ lực cả về sản xuất lẫn tiêu thụ sản phẩm, đáp ứng đầy đủ và kịp thời các chủng loại sản phẩm cho thị trường; Kết quả lợi nhuận năm 2020 đạt trên 130% so với Nghị quyết ĐHĐCĐ đề ra; Ổn định được thu nhập và đời sống cho CBCNV.

## Phần II

### NHIỆM VỤ KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2021

#### I. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2021

Stt	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2021
1	Sản xuất phôi thép	Tấn	180.000
2	Sản xuất thép cán	Tấn	170.000
3	Tiêu thụ thép cán	Tấn	170.000
4	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	20.000
5	Cổ tức	%	7

#### II. KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN VÀ MUA SẮM TSCĐ NĂM 2021

DVT: Tỷ đồng

Stt	Hạng mục	Thời gian thực hiện	Đầu tư mua sắm TSCĐ			
			Tổng giá trị đầu tư	Trong đó giải ngân		
				Tổng giá trị	Vốn chủ sở hữu	Vốn vay
<b>I</b>	<b>Hạng mục đầu tư mới</b>		<b>7,00</b>	<b>7,00</b>	<b>7,00</b>	<b>0,00</b>
1	Máy phân tích quang phổ	2021	1,50	1,50	1,50	0,00
2	Giá cán Blockmill	2021	2,50	2,50	2,50	0,00
3	Cân thép lồng lò thùng trên cầu trục ra thép lò EBT	2021	1,00	1,00	1,00	0,00
4	Đúc liên tục, đúc phôi vuông 130	2021	2,00	2,00	2,00	0,00
	<b>Tổng cộng</b>		<b>7,00</b>	<b>7,00</b>	<b>7,00</b>	<b>0,00</b>

#### III. NHIỆM VỤ CÔNG TÁC TRỌNG TÂM NĂM 2021

##### 1. Công tác tổ chức, quản lý sản xuất

- Tiếp tục kiểm soát chặt chẽ tất cả các công đoạn sản xuất để đảm bảo sử dụng hợp lý các nguyên vật liệu nhằm giảm tiêu hao và chi phí sản xuất.

- Lập phương án và tổ chức thực hiện kiểm kê toàn bộ vật tư nguyên vật liệu; Lập phương án xử lý vật tư hàng hóa chậm luân chuyển (nếu có).

- Chủ động lập kế hoạch chi tiết từng tháng để đảm bảo mua nguyên nhiên vật liệu phục vụ cho sản xuất ở mức hợp lý với phương châm đúng chất lượng, đủ số lượng, đúng ngày giao hàng và tồn kho ở mức thấp.

- Tiếp tục tìm thêm thị trường, lập kế hoạch sản xuất chi tiết và phù hợp cho từng giai đoạn và áp dụng các chính sách kinh doanh linh hoạt để duy trì ổn định việc tiêu thụ, qua đó đảm bảo kế hoạch sản xuất và tồn kho thành phẩm hợp lý trong từng tháng.

- Cải tiến công tác bán hàng và giao hàng nhằm luôn tạo sự hài lòng cho khách hàng.

## **2. Công tác kỹ thuật cơ điện, an toàn và đầu tư**

### **a) Công tác kỹ thuật cơ điện**

- Tiếp tục triển khai các hạng mục đầu tư: Phần mềm điều khiển nâng hạ điện cực, máy đóng bó thép thanh.

- Thực hiện các biện pháp để giảm tiêu hao điện nung thời và điện máy cán.

- Thường xuyên theo dõi, bám sát thực tế để kịp thời phối hợp với các đơn vị giải quyết nhanh chóng sự cố xảy ra và có những biện pháp phù hợp đưa sản xuất đạt hiệu quả cao nhất.

- Nghiên cứu giải pháp để giảm điện nung phôi lò 4 block để giảm giá thành sản phẩm của Công ty.

### **b) Công tác an toàn vệ sinh lao động**

- Xây dựng kế hoạch ATVSLĐ cho năm 2021.

- Tiếp tục các biện pháp quản lý môi trường cho tốt để Công ty phát triển bền vững.

- Triển khai làm tốt công tác bảo trì bảo dưỡng và kiểm định toàn bộ các thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn.

- Thực hiện bảo dưỡng và vận hành thường xuyên các hệ thống xử lý khí thải, nước thải đạt quy chuẩn về môi trường trước khi xả ra môi trường.

- Tăng cường hiệu quả hoạt động của mạng lưới ATVSV.

- Tiếp tục triển khai nhân rộng việc đọc trình, quy định đầu giờ.

- Thực hiện báo cáo giám sát môi trường, báo cáo xả thải, kê khai và nộp phí nước thải theo đúng quy định.





- Ban ATVSLĐ thường xuyên kiểm tra việc chấp hành các quy trình quy định và thực hiện việc thưởng phạt các đơn vị, cá nhân về việc chấp hành công tác An toàn vệ sinh lao động và môi trường.

- Duy trì ổn định hoạt động của hệ thống xử lý khí thải, đảm bảo môi trường lao động và chăm sóc trồng mới thêm cây xanh.

### **3. Công tác Tài chính Kế toán**

- Lập kế hoạch tài chính phù hợp với nhu cầu sản xuất kinh doanh, chi phí lãi vay hợp lý.

- Lập các báo cáo tài chính định kỳ, báo cáo quản trị nội bộ và theo yêu cầu của Tổng Công ty và các cơ quan chức năng khác (UBCK Nhà nước, Sở GDCK TP.HCM; Trung tâm Lưu ký CK VN...).

- Tăng cường công tác kiểm soát nội bộ nhằm ngăn ngừa và phát hiện sai sót.

- Tăng cường công tác rà soát, phân tích chi phí giá thành được thực hiện thường xuyên; kịp thời tham mưu cho Ban Tổng Giám đốc về công tác tài chính kế toán, quản lý vật tư hàng hóa, quyết toán xây dựng cơ bản và theo dõi tình hình thực hiện hợp đồng mua bán.

### **4. Công tác đào tạo, lao động, tiền lương**

#### **a) Công tác tổ chức lao động**

- Sắp xếp lại lao động, tinh giảm bộ máy tổ chức sản xuất kinh doanh để giảm chi phí tiền lương. Mục tiêu: Số lao động Công ty đến cuối năm dưới 390 người (giảm khoảng 8% lao động so với hiện tại).

- Tiếp tục tổ chức lại bộ máy hoạt động của Công ty để nâng cao năng suất, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh. Dự kiến sau khi sắp xếp lại lao động, trong quý II/2021, Công ty sẽ tiến hành cơ cấu lại tổ chức theo hướng sáp nhập lại một số bộ phận hoặc đơn vị.

- Triển khai chương trình quản lý nhân sự để nâng cao hiệu quả công tác quản lý lao động, đặc biệt công tác quản lý thời gian làm việc ra vào cổng của CBCNV.

#### **b) Công tác tiền lương, thưởng**

- Năm 2021, Công ty sẽ rà soát để sửa đổi bổ sung, chỉnh sửa các nội quy, quy định trong lĩnh vực tiền lương có liên quan để thực hiện đúng quy định của pháp luật, đặc biệt là Bộ luật Lao động mới có hiệu lực từ ngày 01/01/2021.

- Quản lý và sử dụng quỹ tiền lương một cách có hiệu quả để đảm bảo ổn định thu nhập cho CBCNV, đồng thời phải đảm bảo tính công bằng và kích thích động lực làm việc của CBCNV...



- Thường xuyên rà soát quy chế thưởng phạt về tiết kiệm nguyên vật tư, năng lượng trong sản xuất; thưởng phạt đối với việc thực hiện an toàn vệ sinh lao động, vệ sinh công nghiệp để góp phần tăng năng suất lao động và tăng hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Nghiên cứu và triển khai xây dựng hệ thống KPIs để đánh giá mức độ hoàn thành công việc, làm cơ sở cho việc trả lương, khen thưởng cho CBCNV.

### **c) Công tác đào tạo**

- Đối với đào tạo ngắn hạn: Tiếp tục triển khai đào tạo bồi dưỡng, nâng cao kỹ năng tay nghề cho CBCNV, nâng cao kỹ năng quản lý cho đội ngũ quản lý.

- Triển khai áp dụng sơ đồ mạng nhện trong đào tạo cho công nhân để nâng cao tay nghề của công nhân, nâng cao năng suất lao động.

- Đối với đào tạo dài hạn: Tập trung đào tạo cán bộ đã được quy hoạch, chú trọng đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn, đặc biệt là kỹ năng ngoại ngữ, quản lý. Nâng cao trình độ chuyên môn chính trị của các bộ được quy hoạch để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ chính trị trong tương lai.

*Trên đây là Báo cáo tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021; một số nội dung công tác, biện pháp chủ yếu để thực hiện kế hoạch năm 2021 của công ty cổ phần Thép VICASA - VNSTEEL.*

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 xem xét và thông qua.

**TỔNG GIÁM ĐỐC**



**Huỳnh Công Du**



## CÔNG TY CỔ PHẦN THÉP VICASA - VNSTEEL

Địa chỉ: Đường 9, KCN Biên Hòa 1, P.An Bình, TP.Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai  
Tel: 0251.3836148; Fax: 0251.3836505; Email: [vicasteel@vicasteel.com](mailto:vicasteel@vicasteel.com)

Số: 05/BC-HĐQT-VCA

Biên Hòa, Đồng Nai- Ngày 02 tháng 04 năm 2021

# BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2020

Thực hiện Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020, Hội đồng Quản trị công ty xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông về hoạt động của Hội đồng Quản trị trong năm 2020 như sau:

## I. VỀ NHÂN SỰ

Theo kết quả biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 được tổ chức vào ngày 28/04/2020, Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Thép VICASA - VNSTEEL gồm có 05 thành viên như sau:

Stt	Họ và tên	Chức vụ
01	Lê Văn Cam	Chủ tịch HĐQT
02	Huỳnh Công Du	Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc
03	Nguyễn Đông Vững	Thành viên HĐQT, P.TGD
04	Nguyễn Bảo Giang	Thành viên HĐQT
05	Võ Hựu	Thành viên HĐQT
<i>* Nghỉ hưu từ ngày 01/11/2020 – HĐQT đã ra Quyết định V/v tiếp nhận đơn từ nhiệm chức danh thành viên HĐQT của Ông Võ Hựu.</i>		

## II. THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM 2020

### 1. Kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2020

Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 đã thông qua Nghị quyết, trong đó có phương hướng sản xuất kinh doanh và giao cho Hội đồng quản trị tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết, HĐQT đã xác định chiến lược, mục tiêu phát triển sản xuất kinh doanh và giao cho Tổng Giám đốc điều hành, triển khai thực hiện theo nghị quyết từng quý.

Trong năm 2020, HĐQT thực hiện tốt chức năng giám sát để đảm bảo kết quả đạt được từ công tác điều hành của Tổng Giám đốc theo đúng mục tiêu, định hướng và kế hoạch đã đề ra. Đồng thời, HĐQT đã có chủ trương giải quyết kịp thời những vướng mắc, khó khăn từ thực tế. Trong năm 2020 HĐQT VICASA đã nỗ lực và chủ động đề ra chiến lược, giải pháp kinh doanh phù hợp với tình hình thực tế, thực hành tốt một số vấn đề tiết kiệm để giảm chi phí và đảm bảo thu nhập của người lao động.

- Vốn điều lệ của Công ty: **151,873 Tỷ đồng** (Thời điểm 31/12/2020).
- Lợi nhuận sau thuế năm 2020 đạt được 21,066 tỷ, đạt được 131,47% kế hoạch.

Kết quả sản xuất, tiêu thụ và lợi nhuận đạt vượt mức kế hoạch đề ra, thể hiện sự nỗ lực rất lớn của Hội đồng quản trị, Ban điều hành, Tập thể lãnh đạo và cán bộ CNV Công ty trong việc duy trì sản xuất trong bối cảnh thị trường ngành thép còn gặp nhiều khó khăn do tác động của dịch bệnh COVID-19 và tình hình thị trường có nhiều diễn biến phức tạp.

- Một số chỉ tiêu và kết quả sản xuất kinh doanh năm 2020 cụ thể như sau:

Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2019	Năm 2020		Tỷ lệ % TH/KH
			Kế hoạch	Thực hiện	
1. Sản xuất:					
a. Phôi thép:	Tấn	181.322	180.000	186.012	103,34%
b. Thép cán:	Tấn	160.680	160.000	159.347	99,59%
2. Tiêu thụ sản phẩm:					
a. Tiêu thụ thép cán	Tấn	164.109	160.000	170.597	106,62%
b. Tiêu thụ phôi thép	Tấn	12.345	15.200	26.372	173,50%
3. Doanh thu:	Tỷ.đ	2.214	2.243	2.159	96,26%
4. Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Tổng TS (ROA)	%	4,98	-	6,73	-
5. Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Nguồn vốn CSH (ROE)	%	11,19	-	9,51	-
6. Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	31.759	20.030	26.247	131,04%
7. Lợi nhuận sau thuế	Tr.đ	25.294	16.024	21.066	131,47%
8. Cổ tức	%	15%	7%	10%	142,86%



## 2. Về đầu tư và mua sắm tài sản cố định

### 2.1) Thực hiện kế hoạch đầu tư phát triển

ĐVT: Tỷ đồng

Stt	Hạng mục	Tổng mức đầu tư phê duyệt	Tổng CP phát sinh (Không bao gồm VAT)	Giá trị quyết toán (Bao gồm VAT)	Tăng TSCĐ
1	Hệ thống đóng bó thép cuộn	10,000	2,746	2,999	2,746
	<b>Tổng cộng</b>	<b>10,000</b>	<b>2,746</b>	<b>2,999</b>	<b>2,746</b>

## 2.2) Thực hiện kế hoạch đầu tư mua sắm tài sản cố định (TSCĐ)

DVT: Tỷ đồng

Stt	Hạng mục	Tổng mức đầu tư phê duyệt	Tổng CP phát sinh (Không bao gồm VAT)	Giá trị quyết toán (Bao gồm VAT)	Tăng TSCĐ
1	Động cơ DC 350Kw, hộp giảm tốc và hệ thống điều khiển đi kèm	4,000	3,812	4,112	3,812
2	Máy đóng bó thép thanh	1,800	1,399	1,524	1,399
3	Hệ thống điều khiển điện cực lò luyện thép	5,000	4,122		
4	Xe xúc lật YANMAR-V2		0,255	0,280	0,255
5	Máy khoan cần AZUMA-AMK 110-2,2Kw		0,070	0,077	0,070
	<b>Tổng cộng</b>	<b>10,800</b>	<b>9,658</b>	<b>5,993</b>	<b>5,536</b>

Tình hình thực hiện các dự án:

- Hệ thống đóng bó thép cuộn: Đã nghiệm thu và tăng TSCĐ trong tháng 12/2020.
- Động cơ DC 350Kw, hộp giảm tốc và hệ thống điều khiển đi kèm: Chuyển tiếp từ năm 2019. Đã nghiệm thu và tăng TSCĐ trong tháng 08/2020.
- Máy đóng bó thép thanh: Đã nghiệm thu và tăng TSCĐ trong tháng 12/2020.
- Hệ thống điều khiển điện cực lò luyện thép: Chuyển tiếp từ năm 2019. Hợp đồng ký năm 2019 với Danieli. Tổng GTHĐ 148.000EUR, đã thanh toán 80% GTHĐ. Chưa nghiệm thu do chuyên gia Ý chưa qua vì tình hình dịch COVID-19.
- Xe xúc lật YANMAR-V2 (Đã qua sử dụng): Đã nghiệm thu và tăng TSCĐ trong tháng 12/2020.
- Máy khoan cần AZUMA-AMK 110-2,2Kw (Đã qua sử dụng): Đã nghiệm thu và tăng TSCĐ trong tháng 10/2020.
- Ngoài ra Công ty đã hoàn thành kiểm toán độc lập Công trình Cán thô hàng dọc, với tổng giá trị quyết toán công trình là 36,480 tỷ đồng (GT sau kiểm toán).

Tất cả các hạng mục hoàn thành được nghiệm thu, đưa vào sử dụng và quyết toán đúng quy định

### 3. Về thù lao và chi phí hoạt động của HĐQT trong năm 2020

Trong năm 2020, Công ty đã thực hiện chi trả thù lao HĐQT cụ thể như sau:

Stt	Họ và tên	Chức vụ	Mức thù lao (đồng)	Ghi chú
1	Nguyễn Bảo Giang	Ủy viên HĐQT	48.000.000	4 trđ/tháng
	<b>Tổng cộng</b>		<b>48.000.000</b>	

6/7  
 GT  
 HÃ  
 ẾP  
 VNSTE  
 -T. ĐC

Các thành viên khác của HĐQT trong năm 2020 đều làm việc trực tiếp tại công ty, được công ty trả lương tháng nên không hưởng thù lao.

Mức thù lao trên đây được thực hiện theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020, HĐQT kính báo cáo để Quý cổ đông nắm rõ.

#### **4. Về công tác giám sát đối với hoạt động của Ban điều hành:**

Năm 2020, Hội đồng quản trị công ty đã thực hiện tốt việc giám sát hoạt động của Ban điều hành để đảm bảo hoạt động SXKD của Công ty vận hành theo mục tiêu và kỳ vọng của cổ đông. Hội đồng quản trị luôn có những chỉ đạo và hỗ trợ kịp thời nhằm giúp Ban điều hành phản ứng linh hoạt trước các những biến động của thị trường.

Năm 2020, Hội đồng quản trị công ty đã theo sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 đề ra; thực hiện đúng quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị theo quy định của Điều lệ công ty và Luật doanh nghiệp.

#### **5. Công tác Niêm yết cổ phiếu tại HOSE:**

Công ty đã hoàn tất thủ tục chuyển sàn chứng khoán từ UPCOM (HNX) sang Sở Giao Dịch Chứng Khoán TP.HCM (HSX):

Ngày 10/03/2021, hơn 15 triệu cổ phiếu của Công ty Cổ phần Thép VICASA - VNSTEEL chính thức được niêm yết tại Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh (HOSE) với mã VCA.

Việc đưa cổ phiếu VCA lên sàn sẽ giúp Công ty Cổ phần Thép VICASA - VNSTEEL lan tỏa hình ảnh, thương hiệu, minh bạch thông tin và quản trị cũng như nâng cao giá trị doanh nghiệp và khả năng huy động vốn cho các dự án trong thời gian tới, xứng đáng với niềm tin của Cổ đông và sự lựa chọn của các Nhà đầu tư.

*Trên đây là Báo cáo hoạt động của Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần Thép VICASA - VNSTEEL trong năm 2020.*

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 xem xét và thông qua.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Lê Văn Cam**



Biên Hòa, ngày 19 tháng 03 năm 2021

## BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát theo qui định tại Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty cổ phần Thép VICASA – VNSTEEL. Ban kiểm soát Công ty cổ phần Thép VICASA – VNSTEEL trân trọng báo cáo Đại hội đồng cổ đông kết quả kiểm tra, giám sát năm 2020 như sau:

### A. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT (BKS):

#### 1. Về nhân sự:

Ban kiểm soát Công ty CP Thép VICASA–VNSTEEL năm 2020 gồm 3 thành viên:

TT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu thành viên BKS	Số buổi tham dự họp BKS	Tỉ lệ tham dự họp
1	Ông Nguyễn Phước Hải	Trưởng ban	28/03/2018	4	100%
2	Ông Lê Trọng Dung	Kiểm soát viên	28/03/2018	4	100%
3	Ông Hồ Duy Khải	Kiểm soát viên	28/03/2018	4	100%

#### 2. Về hoạt động của Ban Kiểm soát trong năm 2020

Trong năm 2020, Ban kiểm soát đã bám sát chương trình hoạt động để triển khai công tác, cụ thể như sau :

- Tham gia đầy đủ các cuộc họp của HĐQT, có ý kiến và kiến nghị trong phạm vi quyền hạn, chức năng theo điều lệ qui định.
- Xem xét đánh giá hoạt động của Hội đồng Quản trị trong suốt niên độ liên quan đến việc thực hiện kế hoạch năm 2020;
- Xem xét, đánh giá tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020 của Công ty nhằm phát hiện những rủi ro, đề xuất những kiến nghị và giải pháp thích hợp cho ban điều hành;
- Xem xét đánh giá tình hình thực hiện công tác mua sắm tài sản, đầu tư XD/CB và sửa chữa lớn năm 2020;
- Kiểm tra soát xét báo cáo tài chính năm 2020 nhằm đánh giá tính hợp pháp, hợp lý của số liệu tài chính.

#### 3. Chi phí hoạt động của Ban Kiểm soát trong năm 2020

Trong năm 2020 đã chi trả thù lao cho các thành viên BKS như sau :

- Trưởng BKS trong năm 2020 làm việc trực tiếp tại công ty, được công ty trả lương tháng nên không có thù lao.
- Ông Lê Trọng Dung và ông Hồ Duy Khải thành viên BKS: Thù lao năm 2020 là 36.000.000 đồng/người.

## B. KẾT QUẢ GIÁM SÁT HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT VÀ BAN ĐIỀU HÀNH

- HĐQT Công ty đã tiến hành đầy đủ các phiên họp định kỳ và đột xuất trong năm 2020 để kiểm điểm việc thực hiện nhiệm vụ kế hoạch công tác trong kỳ, đề ra chương trình hoạt động tiếp theo.

- Các nội dung cuộc họp của HĐQT được thể hiện đầy đủ trong biên bản cuộc họp và có nghị quyết của HĐQT giao cho ban điều hành triển khai thực hiện. Trong quá trình triển khai, HĐQT kiểm tra giám sát và đôn đốc thực hiện.

- Ban điều hành đã có nhiều cố gắng bám sát và triển khai các nghị quyết của HĐQT giao, đã tăng cường công tác kiểm tra quản lý, nắm bắt diễn biến thị trường, điều hành linh hoạt, triển khai công tác đầu tư và các công việc khác.

### I. Về tình hình tài chính năm 2020:

*DVT : Triệu đồng*

TT	Chi tiêu	Số cuối kỳ (CK)	Số đầu kỳ (ĐK)	Chênh lệch CK / ĐK	
				Giá trị	Tỉ lệ
A	B	1	2	3 = 1 - 2	4 = 3 / 2
<b>A</b>	<b>TỔNG TÀI SẢN</b>	<b>312.982</b>	<b>507.437</b>	<b>(194.455)</b>	<b>-38,32%</b>
<b>I</b>	<b>Tài sản ngắn hạn</b>	<b>226.191</b>	<b>402.362</b>	<b>(176.171)</b>	<b>-43,78%</b>
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	46.574	13.059	33.515	256,64%
2	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn				
3	Các khoản phải thu	56.326	114.311	(57.985)	-50,73%
4	Hàng tồn kho	114.999	263.139	(148.140)	-56,30%
5	Tài sản ngắn hạn khác	8.292	11.853	(3.561)	-30,04%
<b>II</b>	<b>Tài sản dài hạn</b>	<b>86.791</b>	<b>105.075</b>	<b>(18.284)</b>	<b>-17,40%</b>
1	Phải thu dài hạn				
2	Tài sản cố định hữu hình	73.415	86.513	(13.098)	-15,14%
3	Tài sản dở dang dài hạn	4.122	4.479	(357)	-7,97%
4	Tài sản dài hạn khác	9.254	14.083	(4.829)	-34,29%
<b>B</b>	<b>TỔNG NGUỒN VỐN</b>	<b>312.982</b>	<b>507.437</b>	<b>(194.455)</b>	<b>-38,32%</b>
<b>I</b>	<b>Nợ phải trả</b>	<b>91.476</b>	<b>281.316</b>	<b>(189.840)</b>	<b>-67,48%</b>
1	Nợ ngắn hạn	91.476	281.316	(189.840)	-67,48%
2	Nợ dài hạn				
<b>II</b>	<b>Nguồn vốn chủ sở hữu</b>	<b>221.506</b>	<b>226.121</b>	<b>(4.615)</b>	<b>-2,04%</b>

#### 1. Tài sản ngắn hạn:

##### 1.1 Tiền và các khoản tương đương tiền:

Cuối kỳ so với đầu kỳ tăng 256,64%. Số dư ngày 31/12/2020 là 46.574 triệu đồng, trong đó tiền mặt 263 triệu đồng, tiền gửi ngân hàng có kỳ hạn 1 tháng là 38.000 triệu đồng, tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn 8.311 triệu đồng.

##### 1.2 Các khoản phải thu: Cuối kỳ so với đầu kỳ giảm 50,73% .

Số dư các khoản phải thu đến ngày 31/12/2020 là:

- |   |                          |
|---|--------------------------|
| - Phải thu ngắn hạn của khách hàng:                 | <b>56.325 triệu đồng</b> |
| - Trả trước cho người bán ngắn hạn:                 | 53.632 triệu đồng        |
| - Phải thu ngắn hạn khác: (Lãi dự thu+Tạm ứng+Khác) | 2.192 triệu đồng         |
| - Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi:               | 546 triệu đồng           |
|   | - 45 triệu đồng          |



### 1.3 Hàng tồn kho:

	Nguyên vật liệu	GT tồn kho 31/12/2020 (Triệu đồng)	GT tồn kho 31/12/2019 (Triệu đồng)	Tăng (+), giảm (-)	Tỉ lệ
A	B	1	2	3 = 1 - 2	4 = 3 / 2
1	Nguyên liệu chính	52.663	50.125	2.538	5,06%
2	Vật liệu phụ	14.518	14.876	-358	-2,41%
3	Nhiên liệu	4.385	2.565	1.820	70,96%
4	Phụ tùng	8.527	11.417	-2.890	-25,31%
5	Công cụ dụng cụ	184	204	-20	-9,80%
6	Phế phẩm, phế liệu thu hồi		57	-57	
7	Phôi thép	12.222	45.390	-33.168	-73,07%
8	Thép cán	22.500	139.072	-116.572	-83,82%
	<b>Cộng</b>	<b>114.999</b>	<b>263.706</b>	<b>-148.707</b>	<b>-56,39%</b>

#### Nhận xét:

Giá trị hàng tồn kho cuối kỳ so với đầu kỳ giảm 56,39%, chủ yếu do giảm tồn kho phôi thép và thép cán thành phẩm.

### 1.4 Tài sản ngắn hạn khác:

Cuối kỳ so với đầu kỳ giảm 30,04%. Do giảm thuế GTGT còn được khấu trừ; do phát sinh và phân bổ một số công cụ dụng cụ, phụ tùng, chi phí có giá trị lớn sử dụng trong 12 tháng. Số dư đến ngày 31/12/2020 là 8.292 triệu đồng, bao gồm:

- Thuế và các khoản phải thu Nhà Nước là: 5.400 triệu đồng.
- Công cụ, phụ tùng, chi phí giá trị lớn sử dụng dưới 12 tháng là: 2.892 triệu đồng

ĐVT: Triệu đồng

TT	Công cụ dụng cụ, phụ tùng, Chi phí	GT còn phải phân bổ đến 31/12/2020
1	Phí bảo hiểm sức khỏe cho CB CNV Công ty	397
2	Trục cán các loại	601
3	Chi phí SCL tháp làm lạnh và HT máy nén trung áp trạm Oxy	651
4	Dao cắt 2c-dài 90x180x875; 4c-ngắn 90x180x700	168
5	Máy cắt chân không 1250A-24KV (01 cái)	398
6	Các công cụ dụng cụ, phụ tùng khác	677
	<b>Cộng</b>	<b>2.892</b>

## 2 Tài sản dài hạn:

### 2.1 Mua sắm tài sản cố định (TSCĐ) và đầu tư xây dựng cơ bản (XDCB):

ĐVT: Triệu đồng

TT	Hạng mục	Tổng mức đầu tur (KH)	Tổng CP (Chưa VAT)	Giá trị quyết toán (Có VAT)	Tăng TSCĐ
A	B	1	2	3	4
1	Hệ thống đóng bó thép cuộn	10.000	2.746	2.999	2.746

2	Động cơ DC 350Kw, hộp giảm tốc và hệ thống điều khiển đi kèm	4.000	3.812	4.112	3.812
3	Máy đóng bó thép thanh	1.800	1.399	1.524	1.399
4	Hệ thống điều khiển điện cực lò luyện thép	5.000	4.122		
5	Xe xúc lật YANMAR-V2		255	280	255
6	Máy khoan cần AZUMA-AMK 110-2,2Kw		70	77	70
	<b>Cộng</b>	<b>20.800</b>	<b>12.404</b>	<b>8.992</b>	<b>8.282</b>

Nhận xét:

- Hệ thống đóng bó thép cuộn: Tự thực hiện. Nghiệm thu và tăng TSCĐ 12/2020.
- Động cơ DC 350Kw, hộp giảm tốc và hệ thống điều khiển đi kèm: Chuyển tiếp từ năm 2019. Nghiệm thu và tăng TSCĐ trong tháng 08/2020.
- Máy đóng bó thép thanh: Phần thiết bị, chào hàng cạnh tranh trong nước. Phần lắp đặt thiết bị tự thực hiện. Nghiệm thu và tăng TSCĐ trong tháng 12/2020.
- Hệ thống điều khiển điện cực lò luyện thép: Chuyển tiếp từ năm 2019. Hợp đồng số APC33001C ký ngày 31/07/2019 với Danieli. Tổng GTHĐ là 148.000 EUR, đã thanh toán 80% GTHĐ. Chưa thể nghiệm thu do chuyên gia Ý chưa qua vì tình hình dịch COVID-19.
- Xe xúc lật YANMAR-V2 và Máy khoan cần AZUMA-AMK 110-2,2Kw (Đã qua sử dụng): Nghiệm thu và tăng TSCĐ tháng 12/2020 và tháng 10/2020.

**2.2 Sửa chữa lớn (SCL):**

DVT: Triệu đồng

TT	Hạng mục	KH phê duyệt (chưa VAT)	CP phát sinh (Chưa VAT)	Quyết toán (Có VAT)	Chênh lệch giữa QT và KH
A	B	1	2	3	4 = 3 - 1
1	Tháp lạnh & HT máy nén trung áp trạm oxy	900	1.115	1.227	327
2	Mặt bằng & bố trí khu vực đóng bó thép thanh	800	557	612	-188
3	Chống đột nhà xưởng, kho	750	498	548	-202
4	Nạo vét hệ thống mương thoát nước	200	308	339	139
	<b>Cộng</b>	<b>2.650</b>	<b>2.478</b>	<b>2.726</b>	<b>76</b>

**2.3 Tài sản dài hạn khác:**

Cuối kỳ so với đầu kỳ giảm 34,29%, do phát sinh và phân bổ một số công cụ dụng cụ, phụ tùng, chi phí có giá trị lớn sử dụng trên 12 tháng. Giá trị còn phải phân bổ đến ngày 31/12/2020 là 9.254 triệu đồng, chi tiết như sau:

DVT: Triệu đồng

TT	Công cụ dụng cụ, phụ tùng, chi phí	GT còn phải phân bổ đến 31/12/2020
1	Thiết bị điều khiển máy cán Block Mill ACS800-DCS800	178
2	Trục cán thép 8c-400,16c-330,6c-320,6c-300 20.238 Kg	234
3	Sửa chữa hệ thống con lăn khu vực cán thô đi kèm Lò gia nhiệt 1	719
4	Gia công khung giá cán 2V-4V	314

5	Sửa chữa phòng vận hành hệ thống điện máy cán	717
6	Động cơ điện 1 chiều máy cán Simac 420KW	189
7	Trục cán 320; 330; 400 28.898 Kg	520
8	Trục Composite 330x600x1493 TC330-K18 (02 cái)	595
9	8.320 Lít Dầu Mobigear 600XP-360 Kg MOBil Grease XHP221-160 Kg Mỡ Mobilux EP2	268
10	Trục HSS 330x380x1446 (TCT330.380-00) 04 cái	182
11	Biến tần DCS800-S02-0520-04 & DCS800-S02-1000-04 (02 bộ)	482
12	Sửa chữa lớn Hệ thống thủy lực, khí nén, con lăn hồi lò, bàn chùng máy cán (MS:222001 -Máy cán Bán tự động)	605
13	Trục cán thô 4c-480x750x2055 (K5-K6) & 8c-550x760x1876	498
14	Trục Composite 350x600x1493 TC350-K19-D10 (02 cái)	689
15	Móng và Hệ thống điện máy cắt bãm 1000S (Thuê máy cắt TMN)	971
16	Vòng bi quay nắp lò EBT 2245/1980/1860 mm (01 cái)	214
17	Hộp gối đỡ; Má kẹp; Support; Vòng dẫn hướng;...	637
18	Trục Composite 350x600x1493 F.02.04.02.03 (02 cái)	498
19	Vòng bi Z-509352 (04 cái)	446
20	Các công cụ dụng cụ, phụ tùng khác	299
	<b>Cộng</b>	<b>9.254</b>

<b>3 Nợ phải trả đến ngày 31/12/2020:</b>	<b>91.476 triệu đồng</b>
a/ Phải trả người bán ngắn hạn:	<u>53.120 triệu đồng</u>
(Chủ yếu do nợ tiền mua thép phế liệu và vật tư khác)	
b/ Người mua trả tiền trước:	<u>1.812 triệu đồng</u>
c/ Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước:	<u>1.945 triệu đồng</u>
d/ Phải trả người lao động:	<u>21.134 triệu đồng</u>
e/ Chi phí phải trả ngắn hạn:	<u>1.009 triệu đồng</u>
• Trích trước tiền điện	934 triệu đồng
• Khác	75 triệu đồng
e/ Phải trả ngắn hạn khác:	<u>2.561 triệu đồng</u>
• Kinh phí công đoàn	73 triệu đồng
• Nhận ký quỹ, ký cược	120 triệu đồng
• Cổ tức và lãi trái phiếu chưa chi trả	1.142 triệu đồng
• Thuế TNCN tạm thu CBCNV	673 triệu đồng
• Phải trả khác	553 triệu đồng
f/ Vay ngắn hạn:	<u>50 triệu đồng</u>
g/ Dự phòng phải trả ngắn hạn:	<u>9.841 triệu đồng</u>
h/ Quỹ khen thưởng và phúc lợi:	<u>4 triệu đồng</u>

#### 4 Thanh lý TSCĐ:

Trong năm 2020 đã tiến hành thanh lý và hạch toán giảm các TSCĐ sau:

TT	Tên TSCĐ thanh lý	Nguyên giá	GTCL	GT dự kiến thu hồi	GT thực tế thu hồi
----	-------------------	------------	------	--------------------	--------------------

1	Máy sấy khí nén BOGE DAZ	255		1	11
2	Máy ép liệu	620		6	
3	Máy phát điện YMG-32TL (xe đào)	139		1	
4	Máy nén khí S75 BOGE	322		1	
5	Quạt gió và bộ chống ồn 150m3/min	239		2	
6	Động cơ 600HP, giảm tốc và 2 giá cán K14,K15	2.250		65	118
7	Động cơ 1350HP - 585 v/p - 3300V	830		39	
8	Động cơ 900HP - 3,3KV	42		46	46
9	Cụm máy nén khí tách ẩm BOGE S75	431		1	16
10	Rơ mooc 20" KOREA (1 cái)	74		6	
11	Máy nén Oxy 3Z3.5-1.67/150 (2 cái)	80		7	
12	Phòng máy cắt nguội 600T (DLT)	125			Không thu hồi được
13	Đường vào máy cắt nguội 600T	86	23		-Nt-
14	Máy lạnh Carrier 40QD120	210			-Nt-
15	Máy vi tính DELL	56			-Nt-
16	Máy bơm nước Aquanvane (2 cái)	63			-Nt-
17	Máy sấy khô DB 110 BOGE	77			-Nt-
18	Camera quan sát bãi liệu	88			-Nt-
19	Hệ thống Camera quan sát bãi liệu	90			-Nt-
	<b>Cộng</b>	<b>6.077</b>	<b>23</b>	<b>173</b>	<b>190</b>

Ghi chú: Các TSCĐ xử lý sau khi thanh lý chủ yếu là nhập kho thu hồi sắt thép vụn.

### 5 Các chỉ số tài chính chủ yếu:

TT	Chỉ số	ĐVT	Năm 2020	Năm 2019
1	Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	%	27,73%	20,71%
2	Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	%	72,27%	79,29%
3	Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%	29,23%	55,44%
4	Nguồn vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	%	70,77%	44,56%
5	Khả năng thanh toán nhanh	lần	1,22	0,49
6	Khả năng thanh toán hiện hành	lần	2,47	1,43
7	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/doanh thu thuần	%	0,98%	1,14%
8	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Tổng TS (ROA)	%	6,73%	4,98%
9	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Nguồn vốn chủ SH (ROE)	%	9,51%	11,19%
10	Lãi cơ bản trên cổ phiếu (EPS)	VNĐ	1.387	1.665

Nhận xét : So với cùng kỳ

- Tỷ trọng tài sản dài hạn trên tổng tài sản tăng, tương ứng với tỷ trọng tài sản ngắn hạn trên tổng tài sản giảm, chủ yếu do giá trị hàng tồn kho giảm và phải thu ngắn hạn của khách hàng giảm.
- Tỷ trọng nợ phải trả trên tổng nguồn vốn giảm, tương ứng với tỷ trọng nguồn vốn chủ sở hữu trên tổng nguồn vốn tăng, chủ yếu do khoản vay ngắn hạn NH giảm.
- Khả năng thanh toán nhanh, khả năng thanh toán hiện hành tăng chủ yếu cũng do khoản vay ngắn hạn ngân hàng giảm như đã nói ở trên .

- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên doanh thu thuần, tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên nguồn vốn chủ sở hữu giảm so với cùng kỳ, chủ yếu do lợi nhuận giảm.
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên tổng tài sản tăng so với cùng kỳ, chủ yếu do tổng giá trị tài sản giảm.
- Lãi cơ bản trên cổ phiếu so cùng kỳ giảm từ 1.665 đồng còn 1.387 đồng cho 1 CP

## II. Kết quả kinh doanh năm 2020

DVT: Triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	TH năm 2020	TH năm 2019	Tăng giảm so cùng kỳ	% tăng giảm so cùng kỳ
A	B	1	2	3	4 = 3/2
1	Doanh thu thuần	2.159.392	2.214.050	(54.658)	-2,47%
2	Giá vốn hàng bán	2.073.711	2.124.561	(50.850)	-2,39%
3	Lợi nhuận gộp	85.681	89.489	(3.808)	-4,26%
4	Chi phí bán hàng	21.031	21.765	(734)	-3,37%
5	Chi phí QLDN	32.493	22.072	10.421	47,21%
6	Lợi nhuận từ HĐKD	32.157	45.652	(13.495)	-29,56%
7	Doanh thu HĐTC	1.206	314	892	284,08%
8	Chi phí HĐTC	7.682	14.247	(6.565)	-46,08%
9	<i>Trong đó : chi phí lãi vay</i>	<i>6.957</i>	<i>14.039</i>	<i>(7.082)</i>	<i>-50,45%</i>
10	Lợi nhuận từ HĐTC	(6.476)	(13.933)	7.457	53,52%
11	Thu nhập khác	588	1.106	(518)	-46,84%
12	Chi phí khác	23	1.066	(1.043)	-97,84%
13	Lợi nhuận khác	565	40	525	1312,50%
14	Tổng lợi nhuận trước thuế	26.246	31.759	(5.513)	-17,36%

### Nhận xét:

#### 1/ Về thực hiện so với kế hoạch năm:

- Lợi nhuận năm 2020 đạt 131,03% so với kế hoạch năm (TH 26.246 triệu đồng / KH 20.030 triệu đồng).

#### 2/ Về thực hiện so với cùng kỳ:

- Doanh thu thuần và giá vốn năm 2020 so với cùng kỳ đều giảm, tuy nhiên do doanh thu thuần giảm nhiều hơn so với giá vốn nên lợi nhuận gộp giảm.
- So với cùng kỳ chi phí bán hàng giảm 3,37%, chi phí tài chính giảm 46,08% (trong đó chi phí lãi vay giảm 50,45%).
- So với cùng kỳ chi phí QLDN tăng 47,21% %, nguyên nhân chủ yếu do trong năm 2020 Công ty trích quỹ dự phòng tiền lương.
- Xét tổng chi phí bán hàng, chi phí QLDN và chi phí tài chính:
  - + Năm 2020 là 61.026 triệu đồng, bình quân một tấn sản phẩm thép cán tiêu thụ phải chịu 358.776 đồng /1 tấn SP
  - + Năm 2019 là 58.084 triệu đồng, bình quân một tấn sản phẩm thép cán tiêu thụ phải chịu 353.935 đồng /1 tấn SP.
  - + Như vậy so với cùng kỳ tăng 4.841 đồng /1 tấn SP.

### III. Đánh giá việc hoàn thành các chỉ tiêu SXKD năm 2020

TT	Chỉ tiêu	TH năm 2020	TH năm 2019	Tăng giảm so cùng kỳ	% tăng giảm so cùng kỳ
A	B	1	2	3	4 = 3/2
1	<u>Sản lượng sản xuất</u>				
1.1	<i>Phôi thép (Tấn)</i>	186.012	181.322	4.691	2,59%
1.2	<i>Thép cán (Tấn)</i>	159.347	160.680	(1.333)	-0,83%
	- <i>Thép cán (SX)</i>	158.331	160.680	(2.350)	-1,46%
	- <i>Thép cán (gia công ngoài)</i>	1.017	0	1.017	
2	<u>Sản lượng tiêu thụ</u>				
2.1	<i>Phôi thép SX bán ngoài(Tấn)</i>	26.372	12.345	14.026	113,61%
2.2	<i>Thép cán (Tấn)</i>	170.597	164.109	6.487	3,95%
	- <i>Thép cán (SX)</i>	169.580	161.303	8.277	5,13%
	- <i>Thép cán (gia công ngoài)</i>	1.017	2.806	(1.789)	-63,77%

#### Nhận xét:

1/ Về thực hiện so với kế hoạch năm:

- Sản lượng SX phôi thép đạt 103,34% (186.012 tấn / 180.000 tấn).
- Sản lượng SX thép cán đạt 99,59% (159.347 tấn / 160.000 tấn).
- Sản lượng tiêu thụ thép cán đạt 106,62% (170.597 tấn / 160.000 tấn).

2/ Về thực hiện so với cùng kỳ:

- Sản lượng SX phôi thép so với cùng kỳ tăng 2,59%.
- Sản lượng SX thép cán so với cùng kỳ giảm 0,83%.
- Sản lượng phôi thép bán ngoài so với cùng kỳ tăng 113,61%.
- Sản lượng tiêu thụ thép cán so với cùng kỳ tăng 3,95%.

#### **C. KIẾN NGHỊ**

- Tiếp tục tăng cường công tác quản lý thu mua thép phế liệu theo lô.
- Nghiên cứu, phân tích và đánh giá thường xuyên tình hình thị trường trong nước và thế giới nhằm xác định định mức hàng tồn kho tối thiểu; vừa đảm bảo vật tư cho sản xuất, cung ứng hàng hóa kịp thời cho khách hàng; vừa giảm thiểu và hạn chế tối đa các chi phí tồn kho của công ty.

Báo cáo này đã được tất cả các thành viên Ban Kiểm soát nhất trí thông qua.

**TM.BAN KIỂM SOÁT**

**Trưởng ban**



**Nguyễn Phước Hải**

Số: 03/TTTr-HĐQT-VCA

Biên Hòa - Đồng Nai, ngày 02 tháng 04 năm 2021

**TỜ TRÌNH**  
**PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN, TRÍCH LẬP CÁC QUỸ NĂM 2020**

**Kính gửi: ĐHCĐ Công ty cổ phần Thép VICASA - VNSTEEL**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty CP Thép VICASA - VNSTEEL;
- Căn cứ tình hình thực tế và điều kiện sản xuất kinh doanh hiện tại của Công ty;

Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần Thép VICASA-VNSTEEL kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua tờ trình phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ năm 2020 như sau:

Stt	Chỉ tiêu	Số tiền (đồng)
1	Lợi nhuận năm 2019 chuyển qua năm 2020	13.125.264.488
2	Lợi nhuận sau thuế năm 2020	21.066.170.074
3	Lợi nhuận sau thuế lũy kế đến ngày 31/12/2020	34.191.434.562
4	Chia cổ tức: 10% vốn điều lệ (VĐL: 151.873.220.000VNĐ)	15.187.322.000
5	Trích lập quỹ Phúc lợi, Khen thưởng: 8,5% lợi nhuận	1.800.000.000
6	Thưởng HĐQT, BKS, BDH, TK (Vượt kế hoạch LN) 2%	421.323.000
7	Lợi nhuận chưa phân phối lũy kế đến 31/12/2020 để tái đầu tư	16.782.789.562

Đối với lợi nhuận lũy kế còn lại chưa phân phối: Đề nghị Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty xem xét, quyết định phân phối lợi nhuận tại thời điểm thích hợp.

Trên đây phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ năm 2020 của Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên xem xét và thông qua.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**  
CÔNG TY  
CỔ PHẦN  
THÉP  
VICASA-VNSTEEL  
TP. BIÊN HÒA - T. ĐỒNG NAI  
**Lê Văn Cam**

## TỜ TRÌNH

### KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ LỢI NHUẬN NĂM 2021

**Kính gửi: ĐHCĐ Công ty cổ phần Thép VICASA - VNSTEEL**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty CP Thép VICASA - VNSTEEL;
- Căn cứ tình hình thực tế và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 của Công ty;

Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần Thép VICASA-VNSTEEL kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua kế hoạch sản xuất, kinh doanh và lợi nhuận năm 2021 như sau:

#### 1. Kế hoạch sản xuất:

- Sản xuất phôi thép: 180.000 tấn
- Sản xuất thép cán: 170.000 tấn

#### 2. Kế hoạch tiêu thụ:

- Tiêu thụ thép cán: 170.000 tấn

#### 3. Kế hoạch kết quả kinh doanh:

- Lợi nhuận trước thuế: 20,000 tỷ đồng

Hiện nay, tình hình dịch bệnh covid-19 đã ảnh hưởng nghiêm trọng đến SXKD của Công ty và có diễn biến phức tạp trên phạm vi toàn cầu. Do vậy, ĐHCĐ thường niên năm 2021 ủy quyền cho Hội đồng Quản trị Công ty CP Thép VICASA-VNSTEEL căn cứ diễn biến dịch bệnh để điều chỉnh các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất - kinh doanh - lợi nhuận phù hợp với tình hình thực tế.

Trên đây là Kế hoạch sản xuất, kinh doanh và lợi nhuận năm 2021 của Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên xem xét và thông qua.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Lê Văn Cam**



Số: 05 /TTr-HĐQT-VCA

Biên Hòa - Đồng Nai, ngày 02 tháng 04 năm 2021

## TỜ TRÌNH

### KẾ HOẠCH PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN NĂM 2021

Kính gửi: ĐHCĐ Công ty cổ phần Thép VICASA - VNSTEEL

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty CP Thép VICASA - VNSTEEL;
- Căn cứ tình hình thực tế và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 của Công ty.

Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần Thép VICASA-VNSTEEL kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua Kế hoạch phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2021 như sau:

Stt	Chỉ tiêu	Số tiền (đồng)
1	Lợi nhuận trước thuế năm 2021	20.000.000.000
2	Lợi nhuận sau thuế năm 2021 (Thuế TNDN 20%)	<b>16.000.000.000</b>
3	Lợi nhuận chưa phân phối năm 2020 chuyển qua năm 2021	<b>16.782.789.562</b>
4	Chia cổ tức: 7% vốn điều lệ (VĐL: 151.873.220.000VNĐ)	<b>10.631.125.400</b>
5	Trích lập quỹ Phúc lợi, Khen thưởng: 10% lợi nhuận	1.600.000.000
6	Thưởng HĐQT, BKS, BĐH, TK: 2% lợi nhuận	320.000.000
7	Lợi nhuận lũy kế còn lại chưa phân phối để tái đầu tư	<b>20.231.664.162</b>

Hiện nay, tình hình dịch bệnh covid-19 đã ảnh hưởng nghiêm trọng đến SXKD của Công ty và có diễn biến phức tạp trên phạm vi toàn cầu. Do vậy, ĐHCĐ thường niên năm 2021 ủy quyền cho Hội đồng Quản trị Công ty CP Thép VICASA-VNSTEEL căn cứ diễn biến dịch bệnh để điều chỉnh các chỉ tiêu kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2021 phù hợp với tình hình thực tế.

Trên đây là Kế hoạch phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ năm 2021 của Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên xem xét và thông qua.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH  
CÔNG TY  
CỔ PHẦN  
THÉP  
VICASA-VNSTEEL  
TP. BIÊN HÒA - ĐỒNG NAI  
Lê Văn Cam

Số: 06 /TTr-HĐQT-VCA

Biên Hòa - Đồng Nai, ngày 02 tháng 04 năm 2021

## TỜ TRÌNH

**V/v: Tiền lương và thù lao của Hội đồng Quản trị, Tổng Giám đốc,  
Phó Tổng Giám đốc, Ban kiểm soát, thư ký HĐQT và Kế toán trưởng năm  
2021**

**Kính gửi: ĐHCĐ Công ty cổ phần Thép VICASA - VNSTEEL**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty CP Thép VICASA - VNSTEEL;
- Căn cứ tình hình thực tế và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 của Công ty

Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Thép VICASA – VNSTEEL kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021 xem xét và thông qua:

**1. Tiền lương Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, Trưởng Ban kiểm soát, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng:**

Ủy quyền cho HĐQT Công ty quyết định, phải đảm bảo đúng các quy định của Nhà nước và phù hợp với tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty.

**2. Thù lao của thành viên không chuyên trách HĐQT, Ban kiểm soát, thư ký HĐQT:**

- + Ủy viên HĐQT: 4,00 triệu đồng/người/tháng
- + Kiểm soát viên, thư ký HĐQT: 3,00 triệu đồng/người/tháng

Đối với người quản lý tham gia Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Ban kiểm soát làm việc trực tiếp được Công ty trả lương hàng tháng theo chức danh quản lý chuyên trách, không hưởng thù lao hàng tháng chức danh kiêm nhiệm.

Trường hợp Kiểm soát viên, thư ký HĐQT kiêm nhiệm hưởng lương chuyên môn nghiệp vụ, được hưởng thù lao theo quy định.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên xem xét và thông qua.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Lê Văn Cam**

## TỜ TRÌNH

### V/v: Kế hoạch Đầu tư phát triển và mua sắm TSCĐ năm 2021

**Kính gửi: ĐHCĐ Công ty cổ phần Thép VICASA - VNSTEEL**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty CP Thép VICASA – VNSTEEL;
- Căn cứ tình hình thực tế và điều kiện sản xuất kinh doanh năm 2021 của Công ty.

Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần Thép VICASA-VNSTEEL kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua Kế hoạch Đầu tư phát triển và mua sắm TSCĐ năm 2021 như sau:

Đơn vị tính: Tỷ đồng

Stt	Hạng mục	Thời gian thực hiện	Đầu tư mua sắm TSCĐ			
			Tổng giá trị đầu tư	Trong đó giải ngân		
				Tổng giá trị	Vốn chủ sở hữu	Vốn vay
<b>I</b>	<b>Hạng mục đầu tư mới</b>		<b>7,00</b>	<b>7,00</b>	<b>7,00</b>	<b>0,00</b>
1	Máy phân tích quang phổ	2021	1,50	1,50	1,50	0,00
2	Giá cán Blockmill	2021	2,50	2,50	2,50	0,00
3	Cân thép lòng lò thùng trên cầu trục ra thép lò EBT	2021	1,00	1,00	1,00	0,00
4	Đúc liên tục, đúc phôi vuông 130	2021	2,00	2,00	2,00	0,00
	<b>Tổng cộng</b>		<b>7,00</b>	<b>7,00</b>	<b>7,00</b>	<b>0,00</b>

Trên đây Kế hoạch Đầu tư phát triển và mua sắm TSCĐ năm 2021 của Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên xem xét và thông qua.

Trân trọng.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Lê Văn Cam**

Số: 08/TTr-HĐQT-VCA

Biên Hòa - Đồng Nai, ngày 02 tháng 04 năm 2021

## TỜ TRÌNH

Về việc: **Lựa chọn Công ty Kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021**

**Kính gửi: ĐHĐCĐ Công ty cổ phần Thép VICASA - VNSTEEL**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty CP Thép VICASA - VNSTEEL.

Quản trị Công ty Cổ phần Thép VICASA – VNSTEEL kính trình Đại hội đồng cổ đông Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị Công ty lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính Công ty năm 2021 một trong số năm Công ty kiểm toán sau:

1. Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC;
2. Công ty Deloitte;
3. Công ty PricewaterhouseCoopers (PwC);
4. Công ty Ernst and Young (E&Y);
5. Công ty KPMG.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên xem xét và thông qua.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Lê Văn Cam**

Số: 09 /TTr-HDQT-VCA

Biên Hòa - Đồng Nai, ngày 02 tháng 04 năm 2021

## TỜ TRÌNH

**V/v: Giao dịch nội bộ trên 35% Tổng tài sản**

**Kính gửi: ĐHCĐ Công ty cổ phần Thép VICASA - VNSTEEL**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty CP Thép VICASA - VNSTEEL;
- Căn cứ tình hình thực tế và điều kiện sản xuất kinh doanh hiện tại của Công ty;

Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Thép VICASA – VNSTEEL kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021 xem xét và thông qua:

Công ty cổ phần Thép VICASA – VNSTEEL ký kết hợp đồng mua bán thép trả chậm với Công ty TNHH MTV Thép Miền Nam – Vnsteel (Đơn vị 100% vốn của Tổng Công ty Thép Việt Nam – CTCP) với hạn mức trả chậm là 210.000.000.000 đồng (hai trăm mười tỷ đồng); Số dư công nợ phải thu tối đa là 210 tỷ đồng, chiếm trên 35% Tổng tài sản.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên xem xét và thông qua.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Lê Văn Cam**

Số: 10 /TTr-HĐQT-VCA

Biên Hòa - Đồng Nai, ngày 02 tháng 04 năm 2021

## TỜ TRÌNH

Về việc: Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty CP Thép VICASA - VNSTEEL

**Kính gửi: ĐHCĐ Công ty cổ phần Thép VICASA - VNSTEEL**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐCP ngày 31/12/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật chứng khoán;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Thép VICASA – VNSTEEL.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua Điều lệ Công ty Cổ phần Thép VICASA - VNSTEEL sửa đổi, bổ sung (Bản dự thảo Điều lệ Công ty đính kèm).

Trân trọng.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH



Lê Văn Cam

Số: 11 /TTr-HĐQT-VCA

Biên Hòa - Đồng Nai, ngày 02 tháng 04 năm 2021

## TỜ TRÌNH

### Về việc: Sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty CP Thép VICASA - VNSTEEL

**Kính gửi: ĐHCĐ Công ty cổ phần Thép VICASA - VNSTEEL**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐCP ngày 31/12/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật chứng khoán;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Thép VICASA – VNSTEEL.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty Cổ phần Thép VICASA - VNSTEEL sửa đổi, bổ sung (Bản dự thảo Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty đính kèm).

Trân trọng.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**  
  
**Lê Văn Cam**

Số: 12 /TTr-HĐQT-VCA

Biên Hòa - Đồng Nai, ngày 02 tháng 04 năm 2021

## TỜ TRÌNH

Về việc: **Thông qua Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị  
Công ty CP Thép VICASA - VNSTEEL**

**Kính gửi: ĐHCĐ Công ty cổ phần Thép VICASA - VNSTEEL**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐCP ngày 31/12/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật chứng khoán;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Thép VICASA – VNSTEEL.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Thép VICASA - VNSTEEL (Bản dự thảo Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty đính kèm).

Trân trọng.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH



CÔNG TY  
CỔ PHẦN  
THÉP  
VICASA-VNSTEEL

TP. BIÊN HOÀ, ĐỒNG NAI

Lê Văn Cam



Số: 13 /TTr-HĐQT-VCA

Biên Hòa - Đồng Nai, ngày 02 tháng 04 năm 2021

## TỜ TRÌNH

Về việc: **Thông qua Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát  
Công ty CP Thép VICASA - VNSTEEL**

**Kính gửi: ĐHCĐ Công ty cổ phần Thép VICASA - VNSTEEL**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐCP ngày 31/12/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật chứng khoán;.
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Thép VICASA – VNSTEEL.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Thép VICASA - VNSTEEL (Bản dự thảo Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát Công ty đính kèm).

Trân trọng.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



Số: 14 /TTr-HĐQT-VCA

Biên Hòa - Đồng Nai, ngày 22 tháng 04 năm 2021

## TỜ TRÌNH

V/v: **Bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát  
Nhiệm kỳ 2018 – 2023**

**Kính gửi: ĐHCĐ Công ty cổ phần Thép VICASA - VNSTEEL**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty CP Thép VICASA – VNSTEEL;

Hiện nay Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2018 – 2023 gồm có:

Hội đồng quản trị gồm có:

- |                          |                                   |
|--------------------------|-----------------------------------|
| 1.1 Ông Lê Văn Cam       | Chủ tịch HĐQT                     |
| 1.2 Ông Huỳnh Công Du    | TV HĐQT, TGD                      |
| 1.3 Ông Nguyễn Đông Vững | TV HĐQT, P.TGD                    |
| 1.4 Ông Võ Hựu           | TV HĐQT (Đã nghỉ hưu từ T11/2020) |
| 1.5 Ông Nguyễn Bảo Giang | TV HĐQT                           |

Ban kiểm soát gồm có:

- |                          |  |
|--------------------------|--|
| 2.1 Ông Nguyễn Phước Hải | Trưởng BKS                                   |
| 2.2 Ông Lê Trọng Dung    | TLTGD, TVBKS (Đơn xin nghỉ việc từ T05/2021) |
| 2.3 Ông Hồ Duy Khải      | PP.TCHC, TV BKS                              |

Để đảm bảo số lượng thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát theo quy định, kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua việc bầu bổ sung Thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2018 – 2023 như sau:

- Thông qua danh sách ứng viên thành viên Hội đồng quản trị bao gồm:**  
Ông Nguyễn Văn Thoan      Thành viên HĐQT (Sơ yếu lý lịch đính kèm)
- Thông qua danh sách ứng viên thành viên Ban kiểm soát bao gồm:**  
Ông Nguyễn Bạch Đường      Thành viên BKS (Sơ yếu lý lịch đính kèm)

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên xem xét và thông qua.

Trân trọng.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**





CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 22 tháng 4 năm 2021

### LÝ LỊCH TRÍCH NGANG CÁN BỘ

Họ và tên: Nguyễn Văn Thoan                      Bí danh: Không  
Ngày sinh: 01/9/1981                              Giới tính: Nam  
Nơi sinh: Thôn Giới Tế, Xã Phú Lâm, Huyện Tiên Du, Tỉnh Bắc Ninh  
Quê quán: Thôn Giới Tế, Xã Phú Lâm, Huyện Tiên Du, Tỉnh Bắc Ninh  
Dân tộc: Kinh                                      Tôn giáo: Không  
Chỗ ở hiện nay: Chung cư Công an Quận Hoàng Mai, Ngõ 79 Thanh Đàm,  
Phường Thanh Trì, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội  
Trình độ văn hoá: 12/12                      Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Cầu đường  
Kết nạp Đảng Cộng Sản Việt Nam: 03/12/2009                      Chính thức: 03/12/2010  
Lý luận chính trị: Sơ cấp (Đang học Trung cấp)  
Chức vụ: Phó Chánh Văn phòng Tổng công ty Thép Việt Nam-CTCP

### QUÁ TRÌNH ĐÀO TẠO

- 9/1999 - 6/2004: Đại học DL Phương Đông, Kỹ sư Cầu đường, Hệ Chính quy

### QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC

- 6/2004 - 6/2006: Kỹ sư Công ty cổ phần xây dựng Hoa Việt;
- 6/2006 - 6/2007: Kỹ sư Công ty TNHH Mạnh Cường;
- 6/2007 - 3/2008: Chuyên viên Phòng Tổ chức Hành chính Công ty cổ phần Kim khí Hà Nội;
- 3/2008 - 8/2009: Chuyên viên Ban Quản lý dự án nhà máy sản xuất ống thép Khu công nghiệp Phố Nối A, Hưng Yên - Công ty cổ phần Kim khí Hà Nội;
- 8/2009 - 6/2010: Chuyên viên Phòng Tổ chức Hành chính Công ty cổ phần Kim khí Hà Nội;
- 8/2010 - 11/2013: Chuyên viên Phòng Tổ chức Hành chính Công ty cổ phần Tôn mạ Vnsteel Thăng Long;

- 8/11/2013 - 9/5/2014: Phó Trưởng phòng Tổ chức Hành chính Công ty cổ phần Tôn mạ Vnsteel Thăng Long;
- 9/5/2014 - 01/9/2014: Phó Trưởng phòng phụ trách chung Tổ chức Hành chính Công ty cổ phần Tôn mạ Vnsteel Thăng Long;
- 9/2014 - 12/2020: Trưởng phòng Tổ chức Hành chính Công ty cổ phần Tôn mạ Vnsteel Thăng Long;
- 01/2021 - nay: Phó Chánh Văn phòng Tổng công ty Thép Việt Nam-CTCP.



**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

## **SƠ YẾU LÝ LỊCH**

**CỦA ỨNG CỬ VIÊN THAM GIA VÀO BAN KIỂM SOÁT**

**CÔNG TY CỔ PHẦN THÉP VICASA – VNSTEEL NHIỆM KỲ 2018 – 2023**

**Họ và tên: NGUYỄN BẠCH ĐƯỜNG**

**Giới tính: Nam**

**Chức vụ hiện tại: Phó Quản đốc PX Cán thép Công ty CP Thép VICASA – VNSTEEL.**

**Ngày sinh: 17/11/1971**

**Nơi sinh: Sơn Tiên, Hương Sơn, Hà Tĩnh.**

**CCCD số: 042071000234**

**Ngày cấp: 26/12/2017**

**Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư.**

**Địa chỉ thường trú: D304 Chung Cư C2, Tổ 5, Khu phố 6, Hiệp Phú, Quận 9, TP Thủ Đức - TP Hồ Chí Minh.**

**Trình độ học vấn: 12/12**

**Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Gia công áp lực.**

**Trình độ lý luận chính trị: Trung cấp**

### ***Quá trình đào tạo, công tác:***

+ Từ năm 1989 đến năm 1994: Sinh viên trường Đại học Bách Khoa Hà Nội;

+ Từ tháng 10/1994 đến tháng 05/2017: Kỹ thuật viên Phân xưởng Cán thép, Công ty CP Thép VICASA – VNSTEEL;

+ Từ tháng 06/2017 đến nay: Phó Quản đốc Phân xưởng Cán thép, Công ty CP Thép VICASA – VNSTEEL;

+ Từ năm 2016 đến nay: Phó Bí thư Chi bộ Phân xưởng Cán thép, Công ty CP Thép VICASA – VNSTEEL.

**Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác: Không.**

**Số lượng cổ phiếu VCA hiện tại đang nắm giữ (cá nhân sở hữu): 1.462 cổ phiếu.**

**Tôi cam đoan những lời khai trên đây là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.**

*Biên Hòa, ngày 19 tháng 03 năm 2021*

**Người khai**

**Nguyễn Bạch Đường**

CÔNG TY CP THÉP VICASA-VNSTEEL

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc



Biên Hòa, ngày 16 tháng 03 năm 2021

## ĐƠN TỪ NHIỆM

Chức danh: Thành viên Ban kiểm soát

Công ty Cổ phần Thép VICASA – VNSTEEL nhiệm kỳ 2018 - 2023

**Kính gửi :** - Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Thép VICASA - VNSTEEL  
- Hội đồng quản trị Công ty CP Thép VICASA - VNSTEEL

Tôi là: **Lê Trọng Dung**

Sinh ngày: 15/08/1963

Căn cước công dân: 042063000172

Cấp ngày: 18/04/2017 Nơi cấp: TP.HCM

Hiện nay tôi đang làm Thành viên Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Thép VICASA – VNSTEEL nhiệm kỳ 2018 – 2023.

Nay tôi làm đơn này xin từ nhiệm chức danh: Thành viên Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Thép VICASA – VNSTEEL nhiệm kỳ 2018 - 2023. Lý do: Nghỉ việc từ ngày 01/05/2021.

Kính đề nghị Hội đồng Quản trị xem xét trình đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021.

*Trân trọng cảm ơn.*

**Người làm đơn**

**Lê Trọng Dung**



**CÔNG TY CP THÉP VICASA-VNSTEEL**      **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

*Biên Hòa, ngày 03 tháng 11 năm 2020*

### **ĐƠN TỪ NHIỆM**

*Chức danh: Thành viên Hội đồng Quản trị  
Công ty Cổ phần Thép VICASA - VNSTEEL*

**Kính gửi : - Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Thép VICASA - VNSTEEL  
- Hội đồng quản trị Công ty CP Thép VICASA - VNSTEEL**

Tôi là: **Võ Hựu**, sinh ngày 15/10/1960, CMND số: 200002247 Cấp ngày: 20/08/2014 Nơi cấp: TP. Đà Nẵng.

Hiện nay tôi đang làm Thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Thép VICASA – VNSTEEL Nhiệm kỳ 2018 – 2023.

Nay tôi làm đơn này xin từ nhiệm chức danh: Thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Thép VICASA – VNSTEEL Nhiệm kỳ 2018 - 2023. Lý do: Nghi hưởng chế độ hưu trí theo quy định từ ngày 01/11/2020.

Kính đề nghị Hội đồng Quản trị xem xét trình đại hội đồng cổ đông.

*Trân trọng cảm ơn.*

Người làm đơn

**Võ Hựu**